

SAMEDI 28 NOVEMBRE 1936

RÉDACTION & ADMINISTRATION
No 151, Rue Bourdais - SAIGON
Directeur : DAO-TRINH NHAT
Administrateur : TRAN-VAN-GIAO

GIA BAO

một nam 5\$00
sau tháng... 2.60
ba tháng..... 1.30

MUA BAO XIN TRẢ TIỀN MAT

NĂM I
SỐ 39

BAO RA NGÀY THU' BAY
QUỐC KÊ DAN-SANH VĂN-HOC NGHỆ-THUẬT

REPRODUCTION
PROHIBEE
No 88067

CÓ NHỮNG BÀI

LỊCH SỬ ANH BÀN CHU

(BÀI THỨ NHỊ)

CHỦ NGHĨA PHẬT-XI

Thành Long-biên ở đâu?

(Một bài nghiên cứu Nam sử)

Vũ Duy-Tân 1916 thất-bại

vì cơ lựa chọn HOANG-PHI

NG-DUY CẦN TRẢ LỜI

TRẦN-HUU-DO

THIỆU CHÚT NỮA

Cu Phan-dinh-Phùng bị bắt

ÔNG TRẠNG-DƯƠNG-V-GIAO ĐAU

TIẾT-KIỆM XÒ SÒ

LÀ CON RẮN 3 MIẾNG

VỊT LÍNH, MỘT CÔ LAM REO

CÀM 6 THÁNG NÀY

V...Y...

16 TRƯỞNG GIA 0\$10

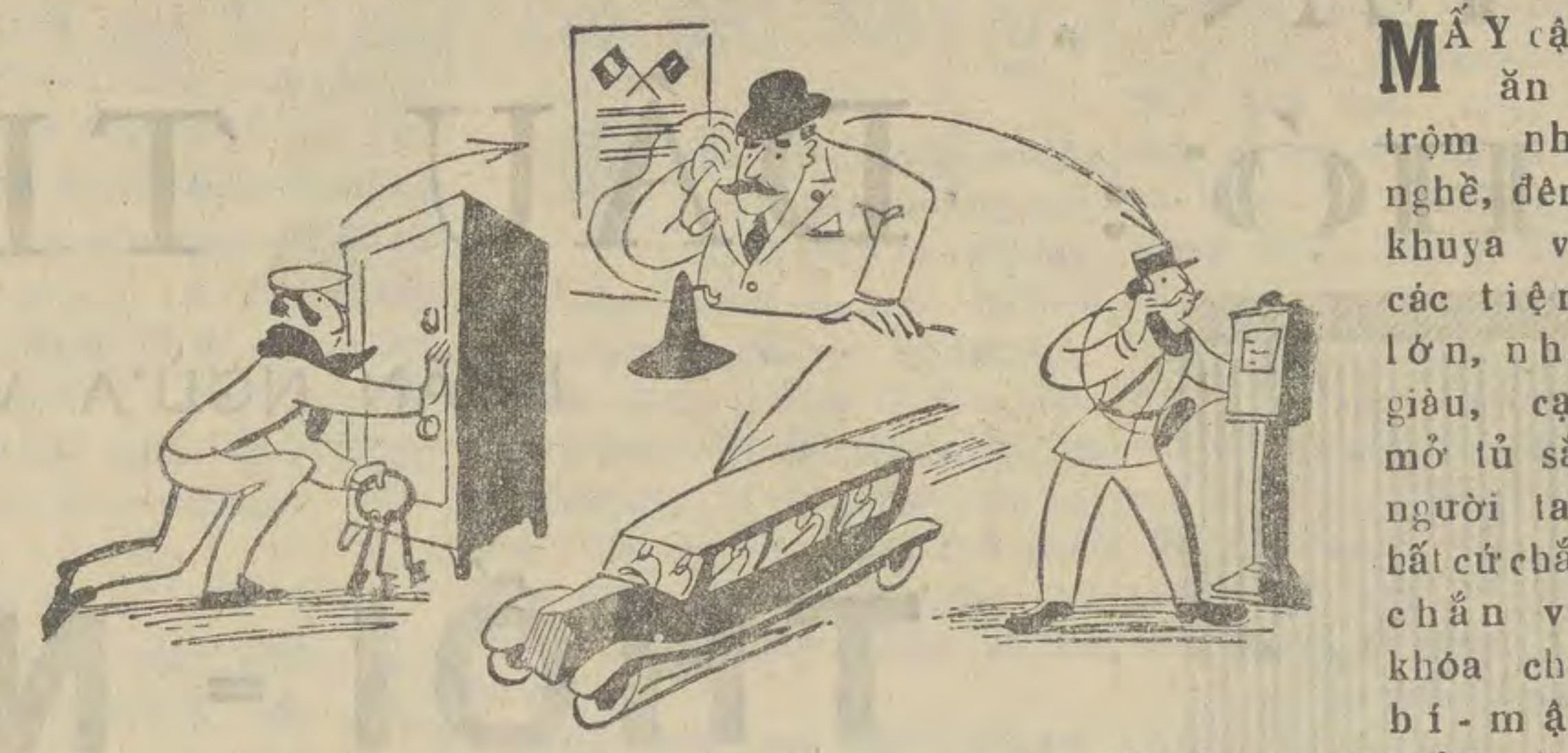
Hoa-Nhứt huyết chiến ở Mông-cô

HIỆN nay binh Tàu và binh Mông đang huyết chiến ở miền đông xứ Nội Mông mà Nhứt là m le chiếm đoạt lâu nay. Tiếng nói là quân Mông Mãn, chớ kỳ thiệt là binh Nhứt và võ-quan Nhứt chỉ huy điều khiển Thế là sự thật Hoa với Nhứt đang đánh nhau ở Tuy-đông vậy.



Nước Tàu sôi nổi dữ lắm. Tướng-giới Thạch phải bay lên Sơn-tây cùng Diêm-tích Sơn thương nghị việc phát binh lĩnh Tấn (Sơn-tây) để cứu viện Phò-lác Nghĩa giữ lấy lĩnh Tuy-đông, nhưng biết có giữ nổi với Nhứt không? Hình trên đây, chính là Đức-vương, người trọng yếu trong cuộc Nội Môn tự trị bây giờ. Dưới là chùa Quảng-giác, một ngôi chùa lớn nhưt của Nội Mông

CÁI MÁY BẮT KẺ TRÔM



MẤY cậu ăn trộm nhà nghề, đêm khuya vô các tiệm lớn, nhà giàu, cạy mở tủ sắt người ta, bắt cứ chặc chặc và khóa chữ bí-mật cả ạt, chúng cũng mở như chơi, nhưng từ nay trở đi, có lẽ mấy cậu hết thể làm ăn. Vì bây giờ đêm khuya cạy cửa vô nhà người ta được rồi, mới để tay vô tủ sắt một chút, chỉ sau 5 phút có lính tới rước đi liền. Làm sao mà linh hay? Thử ở đời vô-luyện diễn làm vna này, nơi tủ sắt mỗi nhà, người ta đều có đặt máy « vô-luyện diễn cầu cứu » (Radio-Secours) kiểu riêng và có số riêng, giao thông với ty cảnh-sat lớn. Hề ông « lương-thượng quán-tử » để tay cạy cục cái tủ, tức thời vô-luyện diễn báo hiệu cho sở cảnh-sat; hình như báo rằng : « Nhà tôi đang có kẻ trộm mở tủ sắt » Liền đó, sở cảnh-sat dùng giây thép nói báo tin cho người lính phần việc canh gác ở gần đầu lối ấy (Các nước văn-minh, ngoài đườn, mỗi chặng có cột giây thép nói đề riêng cho lính gác thông báo tin tức với cô bót), biểu anh lính tới coi chừng trước cửa nhà số mấy đó có trộm. Rồi mấy vị thanh-ira cảnh-sat nhảy phóc lên xe hơi, chạy lại nhà đang có trộm cạy tủ sắt, lên bắt chú trộm là quả tang tại trận, chớ không phải tìm tòi rình rập gì hết. Bên Pháp bây giờ, người ta dùng máy bắt kẻ trộm như vậy đó.

22, Avenue Bouloche - PNOM-PENH

Muôn dạng mạnh khoẻ thì hãy uống

Docteur ĐANG-VAN-HIÊU

Diplôme de Sérologie
de l'Université de Paris

MÉDECINE GÉNÉRALE

Spécialités : DERMATO - VÉNÉRÉOLOGIE
et CYNÉCOLOGIE

Chuyên môn về Các chứng bệnh ngoài da,
BÌNH PHONG-TÌNH BỊNH ĐĂNG BÀ
DIATHERMIE - LABORATOIRE d'ANALYSE

M. NGUYỄN-HỮU
CHIROMACIEN

NHÀ CHUYÊN MÔN CÔI TAY THEO TÂY
21, Rue Verdun :: SAIGON

Ở xa không đến được, in hai bàn tay gửi đến kèm với một số tiền
bằng mandat 7 ngày có thể trả lời, cho biết bao nhiêu tuổi
1\$ 00 coi 2 năm 3\$ 00 coi 10 năm 5\$ 00 coi suốt đời

Không có gì quý hơn là trước khi ăn cơm uống một ly rượu

VIN CHAN'S

RƯỢU BỒ HẢO HẠNG LÀM BẰNG HUYẾT BÒ
MÙI RẤT THƠM VÀ RẤT NGON

Một chai lít 2\$ 10

CHỖ TRỮ BÀN : **PHARMACIE FRANCO-ASIATIQUE**
219, Rue Marins - CHOLON
(ngay sa Cholon)

MỸ-NHON'N VIỆN

MADELEINE

46, Boulevard Bonnard :: SAIGON

NƯỚC HOA, PHẤN, SÁP, THUƠNG
HẢO HẠNG - SỮA SẮC ĐẸP

Cô MADELEINE, người đàn bà Annam trước
nhất, học tại một MỸ-NHON'N VIỆN đại danh ở
Paris về, dịch-thân sữa sắc đẹp cho quý khách

**SỮA
CON
CHIM**



TỐT NHẤT



**N IÊN
NHÓ :**

DẦU THIÊN - HÒA

NGĂN NGỪA VÀ TRỊ CÁC CHỨNG BỊNH

THỐI - NHIỆT - ĐỎN

GIẢI NHIỆT VÀ TRỊ CÁC CHỨNG BỊNH CỦA TRẺ EM

PHÁT - LẠNH - HOÀN

TRỊ BỊNH RẾT VÀ NÓNG LẠNH RẤT HAY

THIÊN-HÒA-DƯ-ỜNG

CHOLON

MAI

NAM THU' I, SO 39

RÉDACTION - ADMINISTRATION

N° 151, RUE BOURDAIS - SAIGON

DIRECTEUR : DAO-TRINH-NHAT

ADMINISTRATEUR: TRAN-VAN-GIAO

SAMEDI 28-11-36

Con Rắn ba đầu

AY đã đến lúc chúng ta nên tỉnh ngộ về sự bị lường gạt thiệt thòi của lối « Tiết kiệm xố số ».

Không lẽ nào, một đảng này chúng ta tự lực kiểm ra đồng tiền khó nhọc và chánh-phủ hàng lo mớ mang bề thế kiểm tiền cho ta, nhưng một đảng kia chúng ta lại khờ khạo đem tiền mớ hôi nước mắt ra đút nhét vô cái hang tiết kiệm xố số cho mất đi !

Những người thiệt lòng tiết kiệm, cứ gởi tiền bạc vô quỹ Tiết-kiệm của nhà nước (Caisse d'Epargne) mới là người khôn. Trong quỹ này, phân nửa số người dành để là người Việt-nam. Hiện nay số tiền người ta dành để tới 30 triệu quan. Số tiền ấy chắc hẳn có lời và không bao giờ mất, vì có nhà nước chủ trương bảo lãnh, chứ bà con ta đi mê tin cái lối tiết kiệm xố số kia, mất thì chịu lấy, có nhà nước bảo lãnh đâu.

Ai bị lường gạt thiệt thòi thì đành chịu, đừng trông số tiền mình tiết kiệm xố số có ngày kia rút ra hay là ai thường cho.

Thử nhớ lại coi những hội M.E.O. và Etoile du Foyer có trả lại cho ai không ?

Phải biết chính những người làm việc tiết-kiệm xố số mà họ lại gởi tiền ở quỹ tiết-kiệm của nhà nước, thà ít lời nhưng tiền còn mãi và muốn lấy ra lúc nào cũng được. Chẳng hơn là lo-chaỵ đóng góp cả năm 60\$ mà rồi chỉ mượn lại được 17 \$ còn phải chịu tiền lời 8 % nữa là khác.

Tiết-thay, quỹ Tiết-kiệm nhà nước khắp xứ Nam-kỳ bây giờ chỉ có một mà thôi. Chúng tôi đã từng nghĩ trông mong nhà nước nên mở ra nhiều quỹ tiết kiệm để cho dân chỗ nào cũng có nơi dành để tiền bạc, thì họ mới tránh khỏi cái độc Tiết-kiệm xố số.

Ở Hội-đồng Quản-hạt mới rồi, ông Le Strat nói rằng nhà nước đang sắp đặt thứ mớ ra quỹ T tiết-kiệm ở Rạch-giá trước, rồi lần mớ khắp các tỉnh sau.

Thật là một tin đáng mừng !

Phải hiểu cái lối tiết kiệm xố số là con rắn ba đầu nó rút rĩa người ta rồi lại bỏ nhiều huyết hân của mình cho nó ăn hết. Chớ thấy nó rạo rùm mà tin, chớ nghe lời những kẻ thay mặt nó đi đồ dành gạt gẫm, cũng chớ tưởng nó à con nuôi hội này hội kia bên tây thì chắc chắn mà lắm. Chúng tôi muốn xin nhà nước thử khám xét tử nó coi, biết bao nhiêu sự giả dối trong đó.

Chúng tôi cố sức kêu gào để chánh phủ Thuộc địa và quan Tổng trưởng Moutet phải đề ý đập chết con rắn độc Tiết-kiệm xố số cho dân xứ này.

M.

LỊCH-SỬ' ANH BÀN CHỦ'

DAO-TRINH-NHAT

II

CÓ lẽ hồi tạo thiên lập địa, đức Thượng đế có mướn một nhà chuyên môn về kiến, hay là khu lấy một chiếc xương sườn của ông A-Dong để tạo ra bà E-Và, ngài cần dùng một tay mô xé rành nghề giúp sức. Nhưng, tất là khi tạo thiên lập địa xong rồi có làm lễ khánh thành, chắc chắn như hai năm là mười rằng Thượng đế không phải đọc diễn-văn, dâng cáo-bạch, hay là cậy ai viết bài kỹ-thuật, ca-lung gì. Thuở ấy loài người chưa có văn-tự, lẽ tự nhiên chưa có anh nào mại-văn, sanh-hoạt. Nói thế, cho biết lịch-sử anh bàn chủ mới khởi ra gần đầu đây chớ không có từ thăm niên thượng-cổ gì vậy.

Ban đầu loài người mới sanh sôi nảy nở ra, sự làm việc còn đang sơ sài, mà sự tri-thức cũng còn đang chật hẹp ; chẳng những là chớ biết với việc làm của người ta chỉ cốt quanh quẩn kiếm miếng nuôi thân mà thôi, lại biết tức là làm, làm tức là biết, hai đảng nhập chung làm một, chưa hề phân rẽ ra. Lúc đó chẳng có ai là nhà học-thuyết hay là nhà có tư-tưởng ; rất đời đến văn-tự còn chưa có, thì làm gì có người gọi là tác-gia ; chữ đâu có mà mua, ai mua chữ mà bán ?

Xuống đến thời-đại người ta chưa ra dòng họ xóm làng, mặc dầu trong vòng sanh-hoạt của mỗi chòm nhóm, đã phân biệt có kẻ chỉ dẫn sai khiến và có kẻ vâng lời thực hành khác nhau, nhưng mỗi chòm nhóm, chỉ trừ có một vài anh làm đầu, là nhờ sự kinh-nghiem tri-thức của mình mà được người ta nuôi ăn, ngoài ra tuyệt nhiên chưa có hạng người nào chuyên lấy sự tri thức để mưu sanh kiếm gạo. Tới chừng xã hội thị-tộc mở mang ra rồi, có hạng thầy cũng thấy bới ra đời, đó chính là hạng người tri-thức đầu hết của nhơn loại. Tuy là họ chuyên lấy tri-thức kiếm gạo nuôi thân, song trước hết phải được người làm đầu chòm nhóm họ có tin dùng thì dân mới nuôi, thế là họ chỉ dựa vào oai-quyền của anh tộc trưởng mà sống, chớ đã phải họ được tự-do lấy tri-thức mưu sanh đâu.

Xã-hội loài người đến thời-đại phong-kiến, mỗi chòm nhóm người ta mở mang rộng lớn ra. những công cuộc sanh sản kinh dinh cũng lần hồi bề bộn phát đạt. Một phía là kẻ thống trị người ta, chỉ ngồi ngất ngưỡng trên cao, chẳng biết tình cảnh dân ở làng dưới ra thế nào, tự nhiên phải cần có hạng tri thức vừa giúp cho về sự biết ; một phía khác là vì công cuộc sanh sản kinh dinh của dân đã phát đạt khá rồi, tự nhiên có phần dư dả ít nhiều để nuôi nấng hạng có tri thức sống được. Lúc này văn-tự học-vấn cũng đã đẻ ra rồi nữa. Bấy giờ, hạng có óc khôn bụng chữ mới đi dạo quanh chỗ này xé kia, bày biểu lợi hại nhơn nghĩa cho người ta để kiếm ăn. Họ dắt nhau đi mấy chục cỗ xe, theo đuôi có mấy trăm mạng, để dẫn đạo các nước chư hầu, chớ không phải ít. (Hậu xa số thập thặng, tông-giả số bách nhơn, dĩ-truyền thực tr chư hầu).

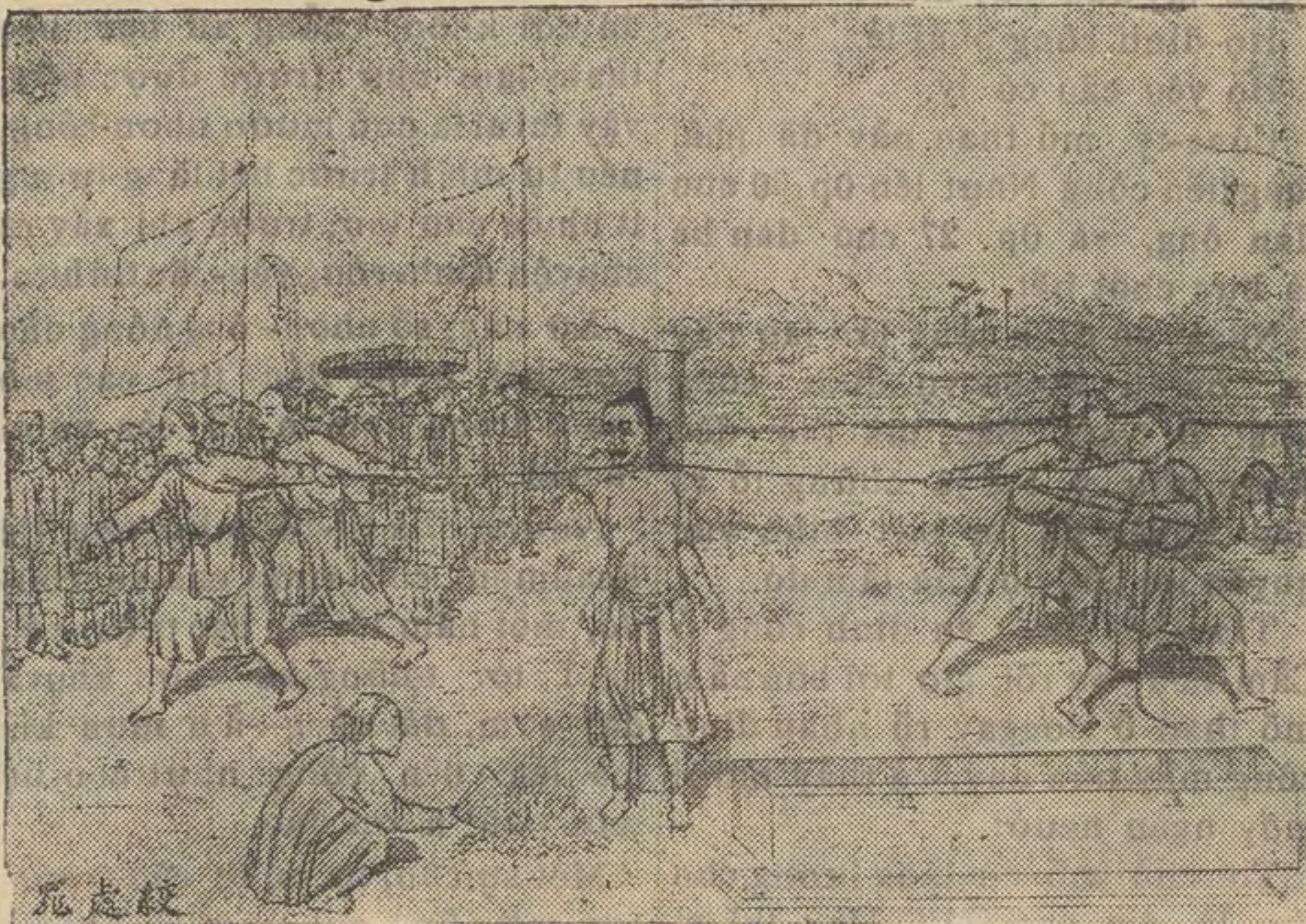
Nhưng lúc này sự sống của hạng người tri-thức, chẳng qua học giỏi thì kiếm đường ra làm quan, tìm vua mà phò tá, rồi gián-tiếp mượn oai nhờ sức của ông vua mà lấy miếng ăn manh áo ở bá-tánh đó thôi. Được thời thì vậy nếu như mạng vận rủi ro, thời thế không thuận, thì lui về ẩn núp một chỗ nào mà soạn sách làm văn, song chỉ soạn sách làm văn để truyền đạo dạy đời, chớ chẳng hề biết đem sách ấy văn ấy đời lấy cơm áo bao giờ.

Bởi vậy, chúng ta có thể nói rằng về thời-đại phong-kiến ban đầu, những kẻ khoa văn bút, soạn sách lập ngôn thì có, chớ gọi là tác-gia như kiểu chúng ta bây giờ thì chưa.

Họa chẳng đến phần sau của thời-đại phong-kiến, là lúc tiền tài kinh-lẽ phát đạt, vốn liếng buôn bán dấy lên, bấy giờ việc gì trong xã hội cũng lần lần quay về chế độ tập tục đổi trao mua chác như thế các môn hàng bán buôn. Sức khôn và sức khỏe của người ta cũng có thể dùng tiền bạc mà mua chác được cả. Tuy vậy, hạng có tri-thức vẫn chưa thể công nhiên làm nghề mại-văn sanh-hoạt được. Sao vậy ? Là bởi thuở đó các thứ khí-cụ truyền bá văn-hóa còn thiếu sót lời thối, ai muốn in văn bán sách chẳng phải việc dễ. Một cơ khác, là bọn tri-thức và bọn lao động còn chia lìa nhau, phần nhiều người ta có cần dùng những điều khôn ngoan hiểu biết ở trong sách mới sống được đâu. Thành ra hạng tri-thức, ở Trung-quốc từ đời Tần Hòn dần tới, cũng như ở nước ta từ đời Trần trở đi, có thiếu gì người soạn ra những sách hay, nhưng nào đã lợi dụng được nó làm sanh kế hay hóa-phẩm gì. Anh bàn chủ chưa thiệt đến lúc khai-sanh vậy.

Đ.T.N.

MỘT BỨC TRANH XƯA



Kỳ trước chúng tôi đã cho độ -giã thấy bức tranh vẽ xưa của nước ta, vẽ cảnh xứ từ Làng-trì, là cực-hình ở nước Nam thuở trước. Đây là cảnh xứ Giảo (thất cổ) cũng là một bức vẽ xưa, do tay vẽ của một nhà danh-họa vẽ khoảng 1880-1900 là P. Khánh



CHUYÊN MÔI TUẦN

LÀM REO NĂM Ụ

Ở lúc Mặt-trần Bình-dân bên Pháp thắng thế, thợ 'huyền bên ấy thực hành cách làm reo mới lạ hơn xưa. Họ vừa nghĩ việc : không làm, lại vừa chiêm gủ lấy số làm hoặc xưởng thợ luôn cả đêm này, vợ con đem cơm ở nhà vô cho họ ăn. Chữ ý họ ép bức ông chủ phải điều đình mau, và ngăn trở không cho lấy thợ khác vô thế được.

Tiếng Pháp gọi cách làm reo đó là « Grève sur le las ».

Suy nghĩ mãi chẳng biết dịch ra tiếng nam mình thế nào là trúng, tôi thử dịch đại là « Làm reo năm ụ ».

Mới đây mấy trăm công nhơn ở nhà máy cưa trên Biên-hòa cũng bắt chước thực hành cách làm reo tân-thời đó.

Nhơn thấy xứ này có mời truyền nhĩem bình làm reo năm ụ, sợ đề rồi nó tràn lan cả xứ, nên chỉ quan Thống-dốc Pagès vội vàng thông đặt tờ cấm-lệnh làm reo năm ụ cho nhà chuyên trách khắp các địa phương.

Nghĩa là chúng ta đây muốn học thầy Đại-Pháp những bài học gì đó tùy ý, nhưng bài học làm reo năm ụ thì đừng.

Sự đời có lắm cái kỳ. Cùng một phong-tục, chế-độ hay sự vật, ở xứ nọ hay mà đem qua xứ kia thành dở. Ví dụ ở đây, thuộc

hiện là môn công-khai tự do, là mối lợi rất lớn cho số thâu-hập, thế mà ai đem một chút xiu lên khỏi bến tàu Marseille, tức thời nó hóa ra món quốc-cấm, nó làm cho mình ở 3 tháng tù.

Cũng như kiểu làm reo năm ụ tại chỗ sở làm xưởng thợ, có lẽ là sự không hay, nhưng nếu ai thực hành nó ở trong gia-đình, thì lại hnh như là việc hữu ích và tưởng có lẽ đều người cầu muốn.

Cô thông đi đánh bài giờ mãi, thua kếp thua đơn, cầm quần cầm áo hết rồi từ đó có làm reo cu-li từ-sắc, trùm mền năm ụ trong nhà, không thò mặt đặt chừa ra ngoài trong khi thấy thông vừa xách nón đi làm như trước nữa. Coắc hẳn thấy thông vui mừng mong muốn cho cô làm reo như thế cả năm. Có thể, nhà ửa mới khỏi nợ nần, vợ chồng mới khỏi túng nghèo, còn cái mới khỏi rách rưới.

Mấy tháng con ăn cắp tiền bạc cha mẹ đi chơi hoang xài lãng no chán rồi về làm reo du-dạng mà làm ụ trong nhà, cha mẹ nào mà không cầu muốn.

Các cậu (ông-tử phú-gia, có vợ con đẻ-huê, công việc : làm lưng, thế mà hờ-hơ lúc nào là đồng đi Sài-òn ham mê mèo trước điểm sau, cái phí tiền ngàn bạc vạn, nếu ai khuyên dồ được họ làm reo ăn chơi phá của mà về năm ụ ở nhà, chắc hẳn vợ con họ cảm ơn không hết. Ví dụ ông hội-đồng công-tử đi chơi Nhứt-bồn chỉ thấy có gái đẹp com ngon đó, nếu chịu làm reo năm ụ, tất bà hội-đồng không còn sự vui mừng nào hơn.

Bởi vậy, sự làm reo năm ụ, cũng phải tùy theo tình hình và trường hợp mà bảo nó hay dở nên bư, chớ bảo hẳn nó là dở là hư, chúng tôi tưởng người ta đi khỏi lý-luận xa mất.

MINH-THIÊN.

6.000 THỢ MỎ Ở
CẨM PHẢ THẮNG TRẦN

MẤY bữa trước 6.000 dân phu đào mỏ than đá Cẩm-phả ngoài Bắc, rủ nhau đình-công một cách rất có trật tự, có tổ-chức, để yêu cầu chủ mỏ phải lên lương. Kéo lúc gạo muối vài bô đều lên giá như lúc này mà tiền công nhứt cho đàn ông Op.25 và đàn bà Op.20 thì làm sao người ta sống cho nổi. Đã vậy mà hàng còn buộc dân phu phải sắm lấy cước mà làm và mua lấy dầu cho vô toa xe mà chở than.

Chính ông thanh-tra chánh-trị Delsalle đã vô tận nhà trọ của dân-phu, thấy người nào cũng chỉ có hai bộ đồ vải đôi thay mà thôi. Vậy chúng tỏ ra tiền công họ ăn còn thiếu lấy dầu may mặc cho nhiều.

Họ đình công phải lẽ.

Họ yêu cầu có lý.

Công-ty mỏ than này đã phải tăng tiền công Nhứt lên Op.30 cho đàn ông, và Op. 27 cho đàn bà là bức chót hết.

Ngoài vụ đình công lớn lao này ra, còn ít nhiều vụ đình công khác ở Nam Bắc, mà thợ đều được như ý, thế là chúng tỏ ra dân nghèo đã tự biết bình vực quyền lợi của họ khá lắm đó.

Tin chót nói vụ đình công ở Cẩm-Phả yên rồi, giờ tới bốn năm mỏ than ở Hongay rủ nhau đình công mấy bữa nay, cả thấy mười mấy ngàn người.

Thì chủ mỏ cứ tăng lương cho thợ là êm chó gì! Họ chỉ vì nghèo mới phải đình công để yêu cầu tăng lương đó thôi.

NGƯỜI VÀ VIỆC

NÓI NHỎ VỚI CÁC ÔNG DE BEAUMONT MỘT LỜI

A I cũng thấy tấm lòng sốt sắng của nhà nước gần đây rất chăm nom đến tình-cảnh lao-động sanh hoạt của nhơn-công xứ này.

Nó là sự đương-nhiên.

Còn sự đương-nhiên khác nữa. là các nhà tư-bổn, nếu có lương tâm thì phải biết lúc này sanh hoạt mắc mủ, lúc này người ta đã hơi khôn, chẳng xử bạc bẽo tham lam như trước được nữa, vậy thì ai là chủ muốn nhơn-công, nên tự mình trước hết tăng lương ít nhiều cho thợ, trước khi xảy ra chuyện đình-công yêu-cầu thì hơn.

Xứ này, số nhơn-ông đông đảo hơn hết, ngoài Bắc thì các mỏ than, trong Nam ta thì các vườn cao-su.

Những nhà tư-bổn như ông De Beaumont chủ vườn cao-su Đất-dỏ, mỗi năm lời lộc bạc triệu, nên nghĩ tới những kẻ như: khuỷa dậy sớm, dãi nắng cằn mưa kia mà lên tiền công nhứt cho họ mới phải nhơn đạo.

Một sự cho, tự mình cho trước, bao giờ cũng quý hơn là khi họ yêu cầu phải lẽ thì đành nào mình cũng phải cho.

CẢ T'Y-PHƯƠNG VÀ ĐÔNG-PHƯƠNG ĐỀU CÓ GIẤC

TỨC CƯỜI ! Gỡ ra lúc Phần thưởng Nobel Hòa-bình (Prix Nobel de la Paix) mới phát cho một người có công mưu toan hòa-bình ở Á-châu, lại chính là lúc cả phương Tây và phương Đông có mù thuốc súng bay lên mù trời, và tiếng súng nổ làm cho người ta điếc tai nhức óc.

Phương Tây, vụ nội-chiến Y-pa-n-o càng ngày càng có mùi ấy nên Á-chiến, một là vì đại-tướng Franco tinh lấy hải-quân rào cửa biển Bar elone không cho tàu ác nước bờ súng đại-lương từ tới cho quân « đỏ », hai là càng ngày Madrid càng nguy, thì chính-hủ Nga-Sô-Việt lại càng « đỏ » nên phát binh gọi súng giúp cho phe « đỏ » ở Y-pa-nho.

Còn phương Đông, thì tuần lễ nay ở phía Mông-cổ nước Tàu đang huyết chiến lung tung.

Tình-bình thế-gới như vậy, chẳng nói là những hộ-ngủ hòa-bình nọ, điều ước hòa-bình kia nên đem chôn nó đi, mà Phần thưởng Nobel Hòa-bình cũ g nên dẹp lại, đừng phát cho ai mới phải. Thì nên hạ có gác từ lung, mà người ta phát phần thưởng hòa-bình nổi tại.

LẠI MẤY NGÀN TÌN

NƯỚC MẮM XUỐNG SÔNG

VỪA mới ngày nao — nhớ lại chính ngày hăng nước mắm đôn-chai cửa Granval sắp mở cửa — sở xét đồ thực-phẩm của nhà nước đặt ra, đồ trên 1400 tỉn nước mắm từ — trừ xuống sông gần cầu ông lãnh. Tuần trước lại đồ 2900 tỉn của một hiệu nước mắm nửa xuống sông, cũng vì có pha trộn gian dối.

Có kẻ tưởng đâu như thế thì dân xứ này ghê nước mắm tởn, hết dám ăn, sẽ phải ăn nước mắm chai cả.

Sự thật trái hẳn lại.

Cúng tôi đã tò mò dò hỏi trong 100 nhà Anam đến 99 nhà ruồi, nỏ ý tin cậy nơi sở xét đồ gian, hề sở này sốt sắng chăm nom, càng dò những tin nước mắm hư thúi đi chừng nào, họ càng vững lòng ăn nước mắm (tin cậy ấy. Vì những tin còn lại không bị đổ đi kia tất là ngon lành.

Đồng ý với chúng tôi, họ nói nếu như nghề làm mắm mất đi thì 5000 gia-dình cùng-dân ở Bình-thuận chết đói, cho nên Lê-l-Annam, cứ phải ăn nước mắm tin để nuôi nhau, cứ n au « Nhều điều phải lấy giá gương người trong một nước, nên thương nhau cùng », lời cũ bà Trưng đã nói vậy mà !

ĐẢ ĐẢO CÁI LỖI

TIẾT KIỆM XỔ SỔ

BÊN Pháp người ta không ngoan, không dễ bị ai lường gạt, và lại công việc tiết kiệm của dân, nhà nước ra sức mở mang khuyến khích đủ cách, thành ra cái lối tiết kiệm xổ sổ không sao mọc mũi nổi tâm lên được.

NẾU VẬY THÌ CÓ MẤY MUÔN

CHÚ HỎA MÀ NÓI

NẾU ai mua bán cũng được như nhà nước mua bán muối, thì xứ này dễ ra biết mấy, muôn nhà giàu lớn như chú Hỏa hay là hơn nữa.

Chúng tôi đã nói chuyện này một lần, giờ tưởng nên nhắc lại nữa.

Muối dân làm ra, nhà nước là nhà độc-quyền bán, chỉ mua của dân mỗi một tấn muối cỡ 3p. rồi tính tiền nhà nước sở phí vô đó 18p. và đánh thuế thuế gọi là thuế tiêu thụ thực phẩm 22p.50. Thành ra một tấn muối mua của dân 3p. nhưng nhà nước bán ra cho dân phải mua về ăn tới 43p.50.

Chẳng phải được lời từ 10 đến 15 lần nhiều hơn là gì?

Mới đây viện Dân-viện Trung-kỹ và hiện nay dư-luận Nam Bắc kêu nài là phải.

Chính vì giá muối quá lỗ đó mà hiện thời mấy muôn dân chài lưới và làm nước mắm ở Bình-thuận, hoặc bị thất nghiệp, hoặc bị lỗ lỗ, đến tan cửa nát nhà.

Lập lại mấy lời đã nói cách 2 tháng nay, chúng tôi trông mong chính-phủ sửa đổi món thuế thương-chánh Tà lũng ấy đi cho dân nhờ.

INSTITUTION PHAM-KHAC-MINH

ENSEIGNEMENTS PRIMAIRE ET PRIMAIRE SUPÉRIEURE

82, Boulevard Kitchener - SAIGON - (Cauonglanh)

Préparation des élèves de 1^{re}, 2^e ou 3^e année au BREVET ÉLÉMENTAIRE et B. E. P. S.

Toutes les matières (y compris solfège) et tout le programme enseigné en 6 mois

Ne travaillant que la nuit (19 h. à 21 h.) sauf celle du dimanche

Frais d'Études par mois: 8 \$ 00. Jour de rentrée 4 décembre 1936

Cours DE NUIT particuliers de FRANÇAIS 4 \$ 00 de MATHÉMATIQUES 4 \$ 00

COURS PAR CORRESPONDANCE. — Professeurs licenciés et bacheliers, 2 piastres par mois, rédaction corrigée par semaine et à la fin de chaque mois, une lettre du professeur indiquant les défauts de style, la façon de se perfectionner (exercices lectures etc...)

Professeurs :

MM. TRUONG-NGOC-KHOA. Ancien Professeur Institution Lê-ba-Cang, Professeur à l'Institution Chan-Thanh.

DUONG-NGOC SUU, Tú tài.

NGUYEN-VAN-DONG »

NGUYEN-NGOC-LUU »

BARGON (Charles) Tú tài toán học.

Conditions spéciales pour ceux qui se préparent au Baccalauréat ou du Brevet supérieur.

Adressez vos lettres ou mandats à :

M. NGUYỄN-TẤN-SĨ

Secrétaire Cours par Correspondance, 82, Kitchener - SAIGON

Muốn đáp thành tình của các bạn gần xa chiều có :

Tiệm may **PHAN-BÁ**

169-171, đường Espagne

đã mở rộng ra để tiếp khách từ tề hơn nữa

MAY ĐÚNG MỘT

GIÁ PHẢI CHĂNG

Dây thép nói : 21.613

Đi đâu giáp vòng rồi, quý vị cũng phải trở lại

“LE MEILLEUR SALON”

40, Rue Mayer - SAIGON

Vì chỉ nơi đây mới có thể làm cho quý vị vừa lòng, trong lúc mua sắm bàn ghế, và đồ đạc chưng diện trong nhà theo kiểu kim thời



Mãi cho đến khi bọn Na-đi (Nazi) của Hitler tổng-cổ những nghi-viên đi và bắt bớ đem cầm tù trong các «đồn tập-trung». Từ đó dịch phát-xít đã thành cái dịch thế-giới.

Trước khi phân tách các lực lượng nó làm nền-tảng xã-hội cho chủ-nghĩa phát-xít, tôi muốn nói đến cái triết học của nó.

Mới đây (1933) nhà lãnh tụ phát xít là Mussolini, muốn chôn lại với quyền sách « Tuyên ngôn

Nghĩa là không có giai cấp tranh đấu, không có sanh-sản quan-hệ gì hết. Đó là những vấn đề, vật chất (!) bé con. Bỏ hết thấy. Chủ-nghĩa Các Mác có ra không phải vì những sự mâu thuẫn về vật chất ấy. Nó có ra chỉ phụ-thuộc cho cái dân-chủ tự-do của chế-độ nghị-trường (á-nhơn chủ-nghĩa). Bây giờ dân chủ tự-do tiến đi, thì chủ nghĩa Các Mác cũng tiến và theo đó các mâu thuẫn giai-cấp

Đời chỉ là tranh-đấu với hy-sanh

Loài người đem quyền lực mà đàn áp thú vật, người lấy cả những lực do của chúng nó mà không bao giờ thêm biết coi nó chịu hay không.

Người với người cũng thế. Chúng tộc trên thì qui phục chúng tộc dưới, chỉ cần cứ theo quyền thế của kẻ mạnh. Trong đời quyền của kẻ mạnh là hợp lý hơn hết.

Cũng thuộc về tư-bổn cạnh tranh nữa. Cạnh tranh nhau, tập trung lại, tư-bổn chủ nghĩa biến thành những trust, cartel, Đó là oai vệ, đó là đáng kính và hợp lý, vì đó là kẻ mạnh.

Đem luật tự nhiên mà để qua bên loài người có thể được, là lúc nào loài người ấy còn ở trong thời kỳ giả-man. Song triết-học phát-xít chỉ là dựng lên làm thành những luật thiên niên bất tuyệt, các con đẻ của tư-bổn chủ-nghĩa

Kẻ mạnh tức là « cá nham », cái « quyền lực » mà kẻ yếu phải qu thuận. Chủ nghĩa phát xít là một chủ nghĩa độc tài chuyên chế cá nham.

Cả thấy đều phải ở dưới quyền Nhà nước mà Mussolini gọi là « linh hồn của linh-hồn ».

Quan-niệm về Chánh-phủ, tinh-

hoa nó, nhiệm vụ và mục-đích nó là trung-tâm-điểm của chủ-nghĩa phát-xít. Theo phát-xít, Chánh-phủ là một lực lượng tối-yếu mà những cá-nham và nhóm người, phải tuyệt đối phục tùng...

Một nhà triết-học Đức có nói :

« Một cái triết-học sau rốt phải mượn hết thấy những kết-quả của toàn thể các triết học ra đời trước và gồn cả nguyên-tắc của những triết-học ấy ».

Phát xít muốn trở lại hồi chế độ phong kiến đầy dẫy cái hu-ê bi chủ nghĩa, cấm tự do tư tưởng và đốt sách cả tác-giả bị nghi là giúp ích cho sự văn minh tiến bộ.

Đ

Báo chí, chớp bóng, đã làm cho hai nhà độc tài phát xít Hitler và Mussolini thành ra hai vị anh hùng, đã làm những chuyện kinh thiên động địa. Cho đến đời ở đây Annam có người xem chớp bóng, thấy mấy mặt ăy hiện ra trên màn vải, đã rung rẩy, khâm phục sức mạnh thần thánh.

Kỳ tới tôi sẽ nói đến nền tảng xã hội của chủ nghĩa phát xít, và luôn dịp sẽ kéo hai vị anh hùng ra khỏi tháp ngà của họ.

NGŨ-YẾN.

CHỦ NGHĨA PHÁT-XÍT

Ông Bergery, nhà lãnh-tụ của Mặt trận Xã-hội gọi chủ nghĩa phát-xít là cái lực-lượng cuối cùng để báo-thủ chế-độ tư-bổn.

Sự định-nghĩa này cần phải giải rõ. Muốn vậy, phải trở ngược lại cái tình hình ở Âu-châu sau cuộc chiến-tranh và bắt từ đó mà phân tách các lực lượng đương đầu của những giai-cấp bị trị và thống-trị.

Sau trận Âu-chiến, chánh-quyền của giai-cấp phú-hào nhiều nơi muốn rung-rinh nghiêng-đổ. Cuộc khủng-hoảng kinh-tế nó đi theo sau đó càng làm cho quần-chúng mới vừa thoát khỏi trận binh-đao, đưa ra nhiều nguyện-vọng mà nhà đương cuộc khó giải quyết.

Đồng-thời, cái chánh-quyền, tức là chế-độ nghị-trường càng ngày càng thối tha, tan rã.

Đó chẳng qua là một phản-ảnh của sự sanh-sản hỗn-độn, vô-tổ chức, nó làm cái đặc-điểm cho toàn-thể nền kinh-tế hiện thời.

Trước kia người ta nói : Xã-hội này đã hoàn-thiện, đã hấp thụ vì quyền-lợi cá nham nó ăn nhịp với quyền-lợi của xã-hội.

Trước kia, dưới cái huy-biêu Cộng Hòa dân-chủ, với những tiêu-biêu tự-do, bác ái, cái tư-bổn ngấm bàng nó để cho đi qua mọi việc : thợ thuyền được cử đại biểu, mình, dân chúng được phổ thông đau phiếu v. v...

Tư bản chủ nghĩa lúc nọ, mà đề-như vậy, là vì nó chắc chắn rằng ở ngoài sau cái vách tường vàng bạc, nó có nắm mãi được sợi giây dục dề mà giữ những vĩ-nhơn của nó đưa ra trong trường chánh-trị.

Sợi giây dục dề ấy nó bủa khắp cùng tứ phương, từ món tuyên truyền còn con bằng tờ cáo-thị cho đến những tờ báo lớn.

Nó chắc chắn cái chánh phủ của nó, nó để yên cái chế độ tuyên cử phổ thông, cái nền-tảng dân-chủ, để cho nó im-lìm hành động ngoài sáu.

Nhưng, cơ tiêu-tan của chế-độ này càng ngày càng sắp đến. Các mâu-tuấn của nó càng ngày càng bày ra rõ rệt.

Những sự xung-đột của quần chúng ngoài đường càng bắt buộc chánh phủ phải can thiệp mãi.

Chánh-phủ lại càng ngày vô thế lực.

Mấy mớ nghị-trường phải bị hễ. Đầu tiên là ở nước Ý. Không thể giải-quyết những nỗi khổ khăn trong cái khuôn-khổ dân chủ, cho nên tư bản chủ-nghĩa Ý quảng phát mặt nạ nghị-trường, để xướng lập chanh thể độc-tai, do Mussolini cầm cốt.

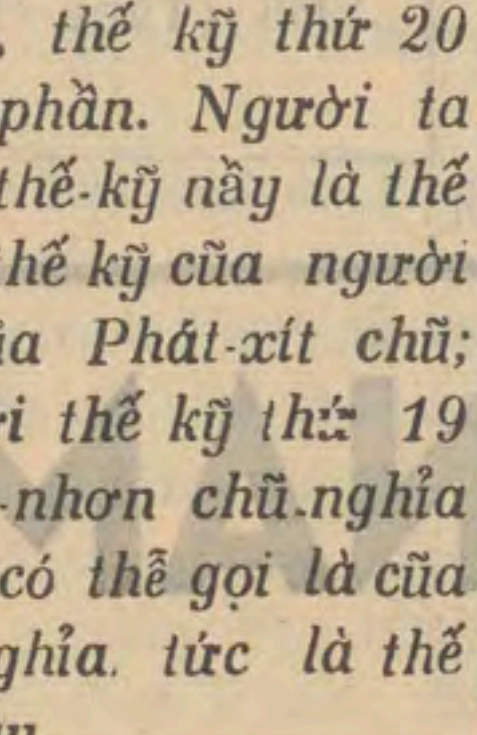
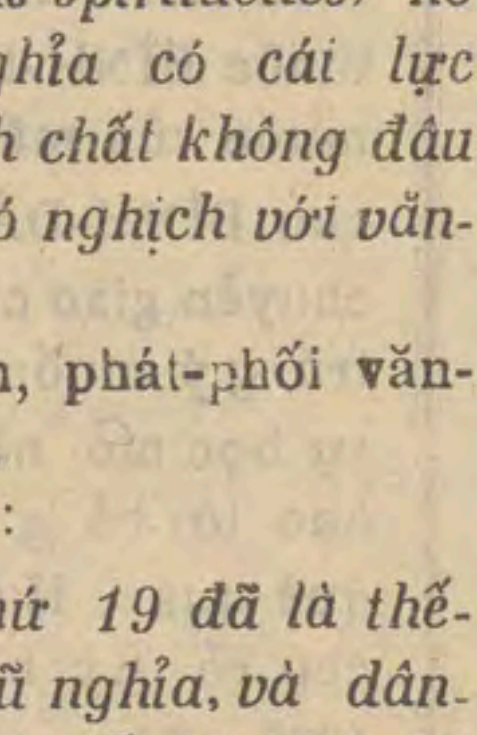
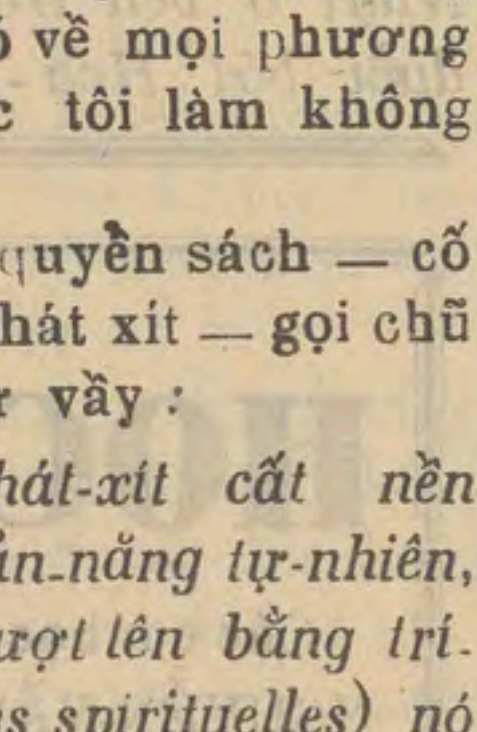
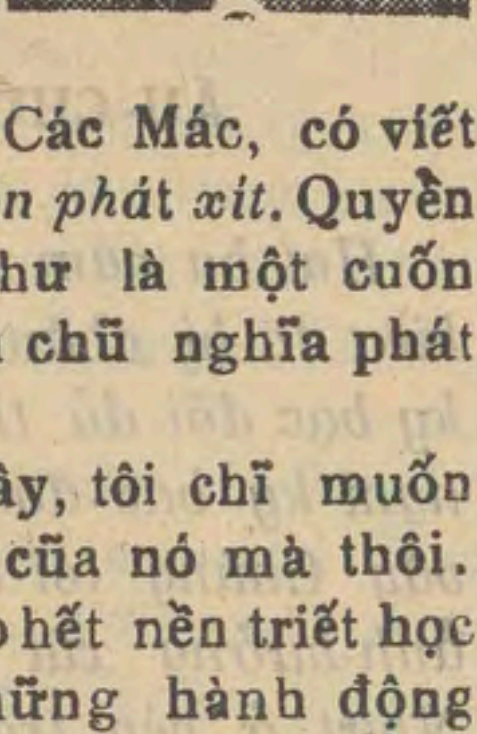
Rồi lần lượt đến Ý-pha-Nho, Xê-bi v. v.

Ban sơ, ai cũng ngỡ là những hiện-tượng thuộc về địa-phương mà thôi.

Lần lượt tình hình kinh-tế càng thêm khủng hoảng sâu sắc. Các mâu thuẫn của chế-độ tư-bổn đã đề ra, ngày thêm bành trướng.

5 TAY LÃNH-TỤ PHÁT-XÍT HIỆN NAY

Từ trên xuống dưới: Trưởng-giới-Thạch, Hitler, Stalin, Mustapha Kemal, Mussolini.



chỉ các nhà duy-vật thô-sơ mới nghĩ đến hạnh phúc và sự sung sướng về vật-chất.

Chủ nghĩa phát-xít không tin nơi sự Đại-Đồng ở trên mặt đất... chánh-trị phát-xít chủ trọng về thật tế.

Chẳng những Đại-Đồng chủ nghĩa không thể thực hành được mà thôi. Nó là hy-vọng ngông cuồng, có tánh chất « thú » hơn là « người » của kẻ không dám tranh-đấu. « Cái hạnh phúc và sung sướng về vật-chất không thể so-sánh ai hơn ai kém được », vì so sánh như vậy tức là đem người trở lại thú-vật : ăn no, uống đã, tức là hạ người ta xuống cái mực sống của loài thú.

Phát-xít không nhận ai nghèo cực hơn lại, và công-kích cái quan-niệm muốn cho loài, người được cả thấy sung sướng về vật-chất. Làm thế, ca-tung cái tấn-kịch bi-khổ đói kém của sự sống, phát-xít, tuy không bao người ta phải ép xác theo như tôn giáo, chứ cũng chống lại với cái tranh-đấu để sống để chịu hơn, vì đó là hèn hạ !

Vũ-tru phát-xít không phải là vũ-tru vật-chất này... Người phát xít là người tiêu-biểu cả quốc gia, quê hương và luật luân-lý (loi morale) Luật này không công nhận một sự sống mà nó tóm-tắt chỉ còn là cái thoả-thích tron lu và đơn-sơ của thị-hiểu (appétits) Trái lại, nó làm cho cái bổn-phận là một luật tối-cao, nó giữ-phòng sự sống cả giới-hạn thời gian và không-gian : một sự sống mà trong đó loài người trở nên càng ngày càng thanh cao, bởi sự quên mình vì nghĩa, bởi sự hy-sanh quyền lợi cá-nham mình, và đầu chết cũng cam, loài người phải rán mãi để vượt lên đến một cái sống trọn vẹn là trí-thức (existence entièrement spirituelle) nó là cái nền-móng của giá trị con người.

Đời là tranh đấu Tư bản lớn nuốt tư bản nhỏ, làm cho hàng vạn người phá-sản. Được.

Nuốt tư bản nhỏ rồi, tư bản lớn tập trung lại, giành thị-trường, chiếm đất mới. Được nữa. Phát-xít nói sự sống mà có tranh đấu, có giặc-giã là vì phân chia cá nham cần bành trướng của tư-bổn chủ nghĩa, bành trướng đầu đến đỏ máu cũng chẳng từ.

Vì thế nên đối với chiến-tranh, phát-xít không thêm dùng những hòa-bình, bác ái, nó chỉ là câu đầu lưỡi.

Chánh-phủ phát-xít là biểu-hiệu của tinh-thần đi đến chánh-quyền và chuyên-chế. Cái khuyên hướng của phát-xít đến đế-quốc chủ nghĩa, tức là đến sự nở nang của dân tộc là biểu-diễn của những lực-lượng sanh-tồn của nó.

Bất-chước thầy mình là Mussolini, Hitler nói ở Nuremberg năm 1923 :

Muôn ngàn xin lỗi ông CẦN

của PHAN PHU DAO

T

ôi vô cùng hối hận vì những bài của tôi đã viết ra về học thuyết « Toàn Chân » của ông Nguyễn-Duy-Cần.

Nhưng không phải tôi sẽ thủ-tiêu những lời của tôi đã nói. Cũng không phải tôi phải đính chánh những lời ấy. Tôi còn thừa nhận nó luôn luôn.

Tôi hối hận là vì tôi không nán chờ cho sách ông ra, rồi sẽ xem nên nói hay là không nên nói tôi học-thuyết của ông.

Tôi trót đã quảng cáo sách ông Cần nhiều rồi. Hôm nay nó đã ra, tôi lại có mấy lời này nữa, cũng quảng-cáo cho nó nữa.

Trước, tôi đã nói thuyết toàn-chân là một thuyết duy-tâm thần-bí. Nhưng tôi còn ngờ là cái bịnh duy-tâm của ông Cần nó vừa vừa. Ngờ đâu ông duy-tâm quá lễ.

Đề sách ra, bất kỳ trương nào, là thấy cái duy-tâm nó hiện ra rành rành.

Như thế, không còn ai là người theo duy-vật có thể làm được nữa. Tôi khỏi phải lo ngại gì nữa hết.

Trước kia, viết những bài ấy, tôi làm chuyện thừa.

Ông Cần hỏi tôi sao chưa xem khắp thuyết của ông, mà lại nói rằng biết nó.

Biết nó, thì thật là tôi chưa biết.

Nhưng có điều tôi chắc, là nó không thể nào là duy-vật, như là không phải duy-vật-luận biện-chứng-pháp (matérialisme dialectique).

Ông Cần chắc cũng như mọi người, biết cái nôm nào của người, cái nôm nào của mình. Dầu không nhìn kỹ, chỉ ngó thoáng qua cũng đủ biết.

Về học-thuyết cũng vậy.

Đầu cần phải đọc khắp một học thuyết mà mới biết nó có khác với học-thuyết mình.

Có khi đó mục-lục một quyển sách mà đã biết nó ở về phái duy-tâm hay duy-vật.

Ở đây tôi không muốn chỉ chỗ duy-tâm của ông Cần. Tôi để dành cái quyền chỉ nó ra, một khi khác, và nơi khác. Nhưng tôi nên chỉ lên ra một điều. Điều ấy, như thế này :

Krishnamurti, Maurice Blondel, Bergson, Jankélévitch, Louis Lavelle, Challaye, Hegel, mà ông đã dẫn ra đều là nhĩ duy-tâm cả, Blondel lại là người đàn anh của triết-học thiên chúa-giáo. Lavelle là tay phát-xít ở trường trung học Louis Le Grand.

Xin thêm vài lời nữa.

Trong bài trả lời tôi, ông Cần bảo rằng quyển Trường Lạc Ca của ông Nguyễn-văn-Tâm toàn là dịch ở Tagore mà ra, ông nói sai. Bài chót trong quyển ấy dịch ở quyển Le Sentier của Krishnamurti.

Những bài trước của tôi có giễu cợt ông Cần, mà không có chưởi, như ông đã tưởng ; có chỉ cá-tánh, mà không hề nói đến đời tư. Ông nhớ lại xem. Không phải cái luân-lý của tôi cấm nói đời tư người ta, nhưng mà tôi chưa hề dùng cái thủ đoạn ấy trong một cái trường hợp nào cả.

Ông Cần nói rằng không cái gì phải, không cái gì không. Đó là lời ông nói. Kỳ thật khi ông cần, bổn-tâm ông vẫn cho lời ông là phải. Và có thể, nên ông mới cần.

P.P.D.

TRẢ LỜI ÔNG TRẦN-HỮU-DÔ

VỀ BÀI VU KIÊN KHÔNG-LỖ

VU KIÊN KHÔNG-LỖ của hai anh Duy-tâm và Duy-vật ra trước tòa án Khoa học, do nhà đại tướng Duy-vật luận Trần hữu Độ viết thật làm cho chúng tôi hết sức thất vọng. Ông Độ bắt chước giọng hài-hước để chế nhạo người... nhưng nó vô duyên làm sao, mà như là lý-luận nó lẫn lộn là thế nào. Ông Độ đang diễn một trò tuồng (comédie) mà ông không hay.

Này ta thử tưởng-tượng một cuộc tranh-luận giữa hai người A và B muốn giải-quyết vấn-đề ấy, một người của A lên làm quan tòa xử vụ ấy. Hễ mỗi lần B nói chi, thì vị quan tòa của phe đảng A quát mắng, chế nhạo... rồi B cũng cam tâm kêu oan, kêu ứ... v.v. Ngộ thật, mà đó là đồ tiêu-khiến trẻ con kia, chớ thật sự tôi chưa từng thấy có một vị quan-tòa cha mà xử con mình bao giờ, mà chính vị quan tòa ấy là chánh-phạm như con mình nữa, bởi nếu xử thật con mình thì tự mình cũng mất chức...

Thì đây, ông Độ thờ khoa-học. Căn bản Duy-vật là khoa-học. Họ thù với Duy-Tâm, họ dằn nhau đi kiện, mà vị quan-tòa lại là nhà khoa học. Các độc-giả thấy chỗ dụng tâm nghịch-ngộ chưa? Ông Độ tưởng không ai thấy, ông đem một cuộc bi-trường con trẻ ra diễn trước công chúng, lại còn biến cái tên to-tướng: Vụ kiện Không lỗ... Một cái án trăm-trẻ mấy ngàn năm, giờ mới kết liễu. Sao ông xem thường công chúng quá vậy. Nếu có nhà Duy-tâm nào chơi nghịch, cũng đem nguyên-văn ông đã đăng rồi đó mà đăng lại; chỉ đem lời nói của tòa khoa học để vào miệng Thợ g-đế bình phe Duy-tâm, thời ắt phe Duy-vật của ông phải bị «chung thân khổ sai» nơi địa ngục rồi còn gì mà hờ hình nữa...

Duy-vật-luận bảo lý-luận và dân chúng phải căn-cứ nơi thật sự, mà ông Độ hôm nay, lại bắt chước ông Đạo, phản nghịch lại với cái thuyết mình thờ căn-cứ, bằng có và lý luận nơi «lý tưởng» do sự phỏng định mơ màng. Không phỏng định sao được, vì ông làm sao thấy Toàn-chân nói gì, bởi nó còn đang nằm trên mây in kia mà? Vậy mà ông cũng nói bướng đàng, mượn miệng anh Duy-tâm (cứ ông đã lạo ra) thay lời cho Toàn-chân mà nói nững lời rất xa sự thật. — Sau này sách tôi in ra, tôi sẽ còn bồi lại ông Đạo và ông Độ những lằng cớ nào ông đã nói Toàn-chân là Thần-bí linh hồn thuyết, là Cửa trời thần bí thuyết v.v. Nếu các ông không chỉ ra được, là rõ các ông nói «láo» với công chúng, «lòe gạt» lòng tin cậy độc-giả đó!

Những lý-luận nông-nổi, những bằng cớ lẫn-lộn trái ngược nhau, nó bày nát trong toàn cả ba bài rất dài của ông Độ, làm cho tôi

không biết phải lựa chọn cái nào... Đây tôi xin nói sơ một vài đoạn riêng của ông Độ về các độc-giả thấy chỗ dốt của ông và chỗ mâu thuẫn lộn xộn của ông...

I. — ÔNG ĐỘ CÒN DỐT KHOA HỌC LẮM

«Đã rõ không đúng, trông không thấy, lòng không nghe mà gọi rằng thật, rằng đúng, thì trái với khoa-học biết chừng nào». (Nguyên-văn ông Trần).

Khoa-học này, là khoa-học thô sơ...

Ông Trần có biết rằng những hiện-tượng có ra đây, sẽ dĩ có hình này hình kia là do nơi những luồng động riêng-biệt kích-xúc muốn triệu nguyên-ô để lập thành chăng? Hễ hiệp lại là có hình, tan ra là vô hình... Sự thấy đó, chớp mắt là đổi thay không còn nguyên như phút trước... «Có», «không» chỉ là do nơi sự «hiệp, tan» của các nguyên-ô. Thế thì chỉ có nguyên-ô là có thật thôi. Cũng như «cây» ta chặt về, cưa, bao làm ra mấy miếng ván, sắp lại theo một cách thức riêng làm thành một cái bàn, phá rã sắp thành cái tủ, v.v. . . Ghế, bàn, tủ thay đổi nhau mà có... thì sao gọi nó là «có» thật? Phút trước là ghế, phút sau là bàn, phút sau nữa là tủ... thay hình đổi tướng mãi, ta biết sao mà định nó là «có» cho được. Ta chỉ biết có một cái «có thật» trong ba món ta đã thấy liên tiếp ấy, là «Cây» mà thôi. Cho nên tôi nói, chỉ có nguyên-ô là «có thật», là nghĩa thế ấy! Nhưng, nguyên-ô, nó là gì? Cái cứu-cánh nguyên-ly của vật ấy, xưa kia khoa học lầm tưởng là một vật vô-hình-tách nên đặt tên nó là Atome. Ngày nay, khoa học lại tìm ra nó là một luồng điện mà thôi, do nơi một hạt dương điện (proton) và những luồng âm-điện (électron) xây chung quanh. Thì ra nó chỉ là một luồng điện vô-bình «rò rỉ» không đúng, trông không thấy, lòng không nghe... Ông Độ bảo nó cũng không có thật hay sao? Khoa-học lại nhận rằng: «la matière n'est que de l'énergie condensée» (vật chất chẳng qua một luồng động-khí đặc lại mà thôi) Energie và Esprit không phải giống nhau, ông Trần nên để ý.

Hiện thời, người ta lại tìm ra lăm sự lạ, như rayons cosmiques, rayons de la mort, rayons telluriques, v.v... Nhà đại-bác-sĩ G. La Khowski nói: «những sự vật ta thấy chung quanh ta, nó có một động-lực phi thường chi-phối cả sự sanh-tồn và vận-mạng của các loài vật trong thế-giới... Ta không thể nói rằng sự ta thấy đây là thật, vì nó chỉ là cái máy quay cuồng theo những làn linh-động trên những cõi xa-xã của vũ-trụ...» Đừng nói chi, «màu sắc» của các vật các ông thấy đó, cũng vì

tất là màu thật của nó. Khoa-học sẽ cải-nghiã các ông rõ, đó chẳng qua là do nơi cặp mắt-quang các ông lực-lượng chỉ chuyên động dăng theo một số hạn-định của sự rung động của vật các ông thấy. Nếu các ông có thể tăng gấp lực-lượng chuyên-động của nhãn-quang các ông, thời các ông sẽ thấy dăng nó có nhiều sắc khác cao hơn.

Lực-lượng nhãn-quang ta, chỉ có nhãn, nên chỉ ta chỉ thấy «sắc» từ khoản ultra-violet và infra-rouge... đó là bằng cớ rằng ngoài khoản ultra-violet infra-rouge không thể còn có cái gì nữa hay sao? Ông Trần, sao lo thôi quá vậy!

Đây ông Trần dường như cũng đồng-ý với ông Điều (trong quyển Duy vật biện-chứng-pháp): «Vi tiếp-xúc ngay với những vật tự-nhiên... nên chỉ hạng nghèo thường nhận hiểu Vũ trụ rất đúng sự thật.» (nguyên văn ông Phạm-văn-Điều). Còn ông Độ thì cho rằng «sự vật vì rõ ràng, thấy dăng...» là thật như thế mà thôi, ngoài ra là ảo-vọng cả...

Thế thì, chỉ có sự nhận-thức dăng là có, là thật mà thôi ư? Khoa học ngày nay lại nói rằng các ông nghĩ sai đó!

Xưa kia khoa học cũng đồng-ý với sự nhận-thức thông-thường của con người mà cho rằng mặt trời là nóng, và sáng. Ngày nay, họ thấy rõ nó là lạnh như băng, mà đen như mực. Vậy, các ngài còn vin vào đâu mà cho sự nhận-thức của con người là thật? Sự Nóng, Lạnh kia, do nơi sự rõ ràng, cũng chưa gọi là thật nữa thay! Sao biết một vật là Nóng, một vật là Lạnh? Rõ ràng mà biết hay sao? Tuyệt-thà quá! Lấy hàn-therm-ô (thermo-mètre) mà đo cả? Cũng là ảo-vọng nữa. Này ta hãy thử lấy alcool (rượu) thoa vào bàn tay, ta sẽ thấy «Nóng»; ta lấy menthol thoa vào bàn tay, ta sẽ thấy «Lạnh». Nhưng mà cái hàn-therm-ô trong bài «ca» ấy, cũng không thấy lên xuống gì cả. Thì ra đó, chỉ là «ảo-cảm» mà thôi.

Vả lại, nói về cái cảm-giác (sensation) của sự lạnh, nóng, thì nó lại do nơi sự tương-quan đối lập với nhiệt-độ của thân-thể ta mà có ra một vật «ấm» đối với ta một lúc bình thường, sẽ «lạnh» đối với ta lúc bị cảm-sốt. Tự nó, không có vật nào nóng hay lạnh, thật cả. Đó là nói sự «Tương-tiếp» với những vật tự nhiên không làm cho ta nhận-thức được sự thật của vũ trụ...

Đó là nói sơ, tôi không thì giờ mà bàn với ông về những lẽ khúc mắt của khoa-học, e làm một trí độc-giả... Bấy nhiêu cũng đủ chỉ rõ cho ông thấy chỗ học của ông về khoa-học còn sơ sót, chưa phải đến chỗ tinh-vi mà vội dèo bông đem khoa-học ra mà nói chuyện với học-giả.

Tiện đây tôi xin hiến cho ông một đoạn văn của nhà đại-văn-hào mà cũng là đại-bác-sĩ, rất tinh về Thiên-văn-học và Toán-học Henri Poincaré; ông này tức là một nhân-vật chánh thức có thể thế mặt cho khoa-học, chớ không phải như các ông duy-vật xử ta, mang danh khoa học đi dạy đời, hề động đến là lỗ miệng tuôn ra rỗng khoa học, mà không có một ai là «đại danh bác sĩ» đó.

«La Réalité que le philosophe aspire à connaître n'est pas celle dont le savant se contente. La Réalité, la Vraie, celle du philosophe est constamment changeante; les diverses parties en sont intimement liées et semblent se pénétrer mutuellement de sorte qu'on ne saurait les séparer sans déchirer. Celle dont le savant n'est qu'une image; comme toutes les images, elle est immobile et morte ou plutôt c'est une mosaïque dont les pierres sont juxtaposées, mais ne sont que juxtaposées...» (Discours à la Réception de l'Académie française).

(Cái chân-lý của nhà triết học tìm hiểu, không phải cái thứ chân-lý của nhà khoa học tìm tôi và gọi là túc ý đó! Chân-lý của nhà triết- học thì luân chuyển luôn

luôn, những phần tử trong đấy tương liên tượng ứng nhau rất mật thiết, tưởng cho khi ai muốn tách ra không thể nào không xé tan rứt nát cho được. Cái chân lý của nhà khoa học chẳng qua như một cái ảnh, cho nên nó vẫn là một vật vô chuyển, vô thần cũng như các tấm ảnh khác hay là muốn nói cho đúng, chân lý ấy chỉ là một cái tước, «châm tế công» (mosaïque) trong đấy những khuôn đá cần, chỉ có ráp chồng lên mà thôi, chớ không liên lạc với nhau chút nào cả!)

Đây, ông Trần không lẽ sẽ chê đó là của nhà duy-tâm viết, không đúng với khoa-học của ông đã học lóm của Thái-Tây...

(Còn nữa)

NGUYỄN-DUY-CẦN.

ÔNG TRANG DU'ONG-VĂN-GIÁO DẤU?

Ở người Việt-nam mình quen ở kiều ngụ mưu sinh rải rác ở nước Xiêm, có tới ba bốn muôn



ẤU-CHÚA XIÊM

Hai ba năm nay bà con Việt-kiều ta bị chánh-phủ Xiêm nghi kỵ bạc đãi đủ thứ, cũng như đã nghi kỵ bạc đãi người Hoa-kiều vậy. Chúng tôi thiết tưởng có sự ảnh-hưởng tiêu biểu của người Nhựt ở bên trong, họ định xua đuổi bớt Hoa-kiều Việt-kiều ở

ở Xiêm đi, dọn chỗ cho dân Nhựt nay mai, vì gần đây Xiêm Nhựt thân thiện nhau lắm. Nói là Nhựt lợi dụng Xiêm thì đúng hơn: Nhựt dọn đường Nam tấn của họ mà.

Một bạn độc-giả báo «MAI» ở Xiêm mới gửi thơ về cho chúng tôi, chủ-trương cái giả-thuyết đó, xem ra có lý.

Vì Việt-kiều bị nghi-kỵ bạc-dãi quá, nên hôm 31 Octobre vừa rồi phải biểu tình phản kháng, mới xảy ra vụ bắn chết 2 người và 80 người bị bắt ở tỉnh Khôn-Ken đó.

Té ra từ năm 1933, 1934 tới nay, nhà đương-cuộc Xiêm tìm cách trở ngăn sanh-kế của Việt-kiều luôn luôn. Rất đối linh nhét truyền-đơn cộng-sản trong túi Việt-kiều để có cơ bắt giam và trục xuất người này người kia là sự thường thấy.

Đứng trước cái tình cảnh Việt-kiều bị nghi-kỵ bạc-dãi như thế, ông trương sư Dương-văn-Giáo ta ở đâu?

Nội các Tổng-lý nước Xiêm bây giờ là bạn học ông Giáo ở Paris lúc trước, hình như mấy tháng nay mới ông qua ở Băng-cốc làm quan cố-vấn pháp-luật của chánh-phủ Xiêm. Được cái địa-vị trọng dụng như thế, ông Dương-văn-Giáo không can thiệp hay kèn nài dùm cách gì cho đồng bào ông đang ở Xiêm được đi ngoi từ tế hay sao?

HOC BÔNG (Tặng cho học sinh trúng tuyển)

Các em học sinh viết một bài luận bằng quốc-văn gửi cho NGUYỄN-VĂN-THUỘC tổng đại-lý độc-quyền phát hành nhà thuốc BÌNH-DÂN hiệu Chủ-Thận ở Biênhòa, mấy em tỏ ý muốn của mấy em về sự học, nếu học đến thành tài sẽ giúp cho BÌNH-DÂN cách nào rồi gửi cho NGUYỄN-VĂN-THUỘC chuyển giao cho chủ nhà thuốc Bình-Dân lựa; nếu trò nào tỏ ra trúng ý muốn của nhà thuốc thì được giúp học bổng tùy theo sự học mỗi năm. Cấp cho những trẻ em có từ cấp bằng sơ học cao tới bậc tú tài. Phải biên rõ tên họ tuổi, cha mẹ sống thác, quê quán. Hiện giờ học trường nào cấp bằng hạng nào biên cho rõ. Kỳ hạn trong một tháng, kể từ ngày 1er Septembre 1936. (Tặng cho dân Nam-kỳ)

Không có
thứ sà-bong
nào tốt hơn

Savon VIET-NAM

dùng đồ tôn
mà lại sạch
sẽ và thơm.

KHẢO-CỨU YẾ NAM-SỬ' THÀNH LONG BIÊN Ở ĐÂU?

CỦA
HẢI
LƯỢNG

HỮNG tôi rất lấy làm mừng tiếp được bài khảo-cứu về Nam-sử như bài này của một vị giáo-sư Đại-học ở Hanói gửi vô.

Vì sự quá khiêm tốn, tác-giả không muốn để tên, nhưng chắc ai đọc cũng biết là một bài nghiên-cứu công phu và có giá-trị lắm vậy.

Ước mong các bậc học vấn cao minh trong nước, thường giúp cho chúng tôi những bài lịch-sử nghiên-cứu đại khái như thế.

MAI

DOC Nam-sử, về hồi nước ta nội thuộc nhà Đông-Hán (25-220), ta thấy sử chép có một hồi thủ-phủ ta đóng ở thành Long-Biên. Nhưng Long-Biên ở đâu? Đó là một vấn-đề ta cần phải giải quyết.

Xưa nay có nhiều nhà Sử-học nước ta vẫn cho Long-Biên là Hà-nội bây giờ. Như trong quyển *Dur địa chí* của ông NGUYỄN-TRÃI soạn năm 1435 có chép: «Long-Biên tức là thành Thăng-Long [Hà-nội] bây giờ: Cao-vương [Cao Biền] đã đắp thành Đại-La ở đây». Sở dĩ các nhà ấy cho Long-Biên là Hà-nội, là vì lộn tên Long-Biên với tên *Thăng-Long* hay *Long-thành* là tên cũ của thành Hà-nội.

Nhưng gần đây các nhà khảo-cứu về Nam-sử (1) đã xét ra rằng Long-Biên không phải là Hà-nội mà ở trong địa hạt *phủ Thuận Thành* tỉnh Bắc-Ninh bây giờ. Dưới đây xin kể rõ các lẽ vì sao nhà khảo-cứu đã giải quyết vấn đề ấy như thế.

Các sách của người Tàu soạn ra hồi nước ta bị Bắc-thuộc có chép:

1° «Long-Biên cách phía đông nam Đô-hộ-phủ [Hà-nội] 45 lí».

2° «Lãng-Bạc (Tiên-du-sơn) ở phía bắc của sông cực nam trong hai con sông về miền bắc đất Giao-chi, giữa kinh đô vua An-Dương [Cố-Loa] và Long-Üên (Thủy-kinh cũ)».

3° «Tiên-du-sơn phân địa hạt Phong-khê với địa hạt Long-Biên».

Theo đoạn trích lược thứ nhất thì Long-Biên cách Hà-nội 45 lí. Mỗi lí của Tàu đo được chừng 400 m., vậy 45 lí là vào khoảng 18 km.

Đoạn trích lược thứ hai nói về vị trí của Tiên-du-sơn. Núi này (một tên nữa là Lạn-kha-sơn) nay ở về địa hạt của huyện Tiên-Du, tỉnh Bắc-ninh, phía bắc con sông Đuống (Canal des Rapides) và cách sông ấy 3 km. Vậy hai con sông nói trong đoạn này là *Sông Đuống* ở

phía Tây là nơi đã thấy các phủ lý cũ và các di tích những thành xưa.

«Nếu đem ra một bản địa đồ tương-tể mà xét hình-thể vùng ấy thì thấy ở tổng Khương-tự có nhiều làng xum xít lại với nhau. Trong khoảng từ làng Phương-quan về phía bắc đến làng Đại-Tự về phía nam, ở đây có nhiều đình miếu to tát và làng Thanh-Hoai về phía Đông, có nhiều làng to lắm. Ở chính giữa có bốn khu dân cư đông đúc liên tiếp với nhau là: Vạn-quan, Tuấn-hương, Lũng-khê và Khương-tự. Phía Tây, có một mô đất cao, trên có mấy cái miếu con.

«Cái mô đất cao ấy ở giữa một cánh đồng bằng toàn là ruộng cấy lúa, các di-tích thành lũy ấy lại chẳng phải là tang chứng về nơi thủ-phủ của các quan thái thú Tàu mà ông Sĩ-Nhiếp, tước Long-Biên hầu, đã bảo người chôn cất mình gần đây ư?..

«Vậy thì Luy-Lâu, vào năm 111 trước kỷ nguyên, — Long-Üên, sau năm 40. — Long-Biên, vào năm 142-143, kế tiếp nhau làm thủ-phủ đất Bắc-kỳ, có thể vẫn ở một nơi mà tên gọi khác nhau là vì những lẽ chánh trị hoặc là địa lý bất-buộc».

Cái tên Long-Biên bắt đầu có từ đời T. Hecou Tch'ang (Chu Sưởng) làm thái thú quận Giao-chi. Năm 143, ông ta dời phủ-lý đến đây. Năm 144, ông xây thành bao xung quanh, nhân vậy có con rồng hiện lên trên sông gần đây, mới đặt tên thành là *Long-Biên* (Rồng cuộn).

Thanh-Long-Biên trải qua một thời kỳ vẻ vang là hồi ông Sĩ-Nhiếp làm thái thú quận Giao-chi (187-226). Bảy giờ trong xứ được yên ổn mà bên Tàu tài dương vào khoảng cuối đời Đông-Hán đầu đời Tam-Quốc, tình hình rối loạn, nên nhiều người hiền tài bên Tàu sang ẩn náu ở bên ta, thứ nhất là những người tu tiên và sùng Phật. Chùa am dựng lên rất nhiều. Các nhà tu hành ở Ấn-độ và Trung-hoa thường qua lại đây. Gần đây người ta mới tìm thấy ở vùng Bắc-ninh, thứ nhất là ở Nghi-Vệ (thuộc huyện Tiên-Du) cách xa tỉnh lý 6 km, nhiều ngôi mộ cổ của người Tàu, các nhà khảo-cổ cho là đã xây từ đời nhà Hán.

Sau khi nhà Ngô thay nhà Hán cai trị nước ta, năm 264, chia bộ Giao-chi ra làm Quảng-châu và Giao-châu, thì thành Long-Biên vẫn làm thủ-phủ của Giao-châu.

Mãi đến năm 608 về đời nhà Tùy thì phủ trị Giao-châu dời sang Tống-Bình tức là Hanoi bây giờ. Từ đó trở đi, Long-Biên không còn là thủ-phủ xứ Bắc-kỳ nữa.

HẢI-LƯỢNG

Trong bài khảo-cứu kể trên, ông MADROLLE đã theo các lẽ ấy mà kết luận rằng: «Thật rõ ràng khu-vực của sự tra-tầm có thể thu lại trong vùng từ tổng Tam-Á là nơi mộ của một quan thái thú đất Long-Biên đến tổng Khương-tự cách đây 3 km. về

phía Tây là nơi đã thấy các phủ lý cũ và các di tích những thành xưa.

«Nếu đem ra một bản địa đồ tương-tể mà xét hình-thể vùng ấy thì thấy ở tổng Khương-tự có nhiều làng xum xít lại với nhau. Trong khoảng từ làng Phương-quan về phía bắc đến làng Đại-Tự về phía nam, ở đây có nhiều đình miếu to tát và làng Thanh-Hoai về phía Đông, có nhiều làng to lắm. Ở chính giữa có bốn khu dân cư đông đúc liên tiếp với nhau là: Vạn-quan, Tuấn-hương, Lũng-khê và Khương-tự. Phía Tây, có một mô đất cao, trên có mấy cái miếu con.

«Cái mô đất cao ấy ở giữa một cánh đồng bằng toàn là ruộng cấy lúa, các di-tích thành lũy ấy lại chẳng phải là tang chứng về nơi thủ-phủ của các quan thái thú Tàu mà ông Sĩ-Nhiếp, tước Long-Biên hầu, đã bảo người chôn cất mình gần đây ư?..

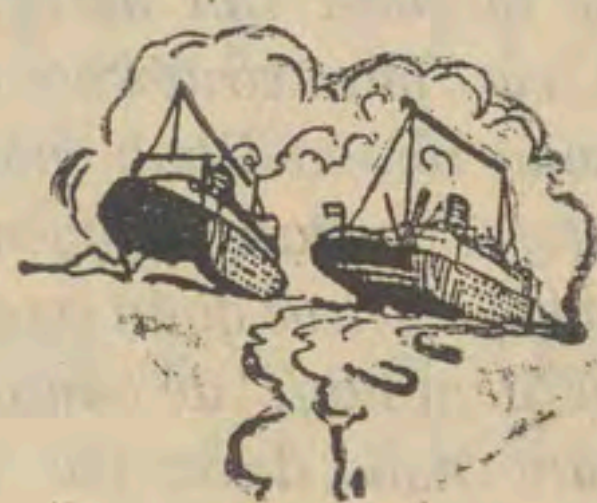
«Vậy thì Luy-Lâu, vào năm 111 trước kỷ nguyên, — Long-Üên, sau năm 40. — Long-Biên, vào năm 142-143, kế tiếp nhau làm thủ-phủ đất Bắc-kỳ, có thể vẫn ở một nơi mà tên gọi khác nhau là vì những lẽ chánh trị hoặc là địa lý bất-buộc».

Cái tên Long-Biên bắt đầu có từ đời T. Hecou Tch'ang (Chu Sưởng) làm thái thú quận Giao-chi. Năm 143, ông ta dời phủ-lý đến đây. Năm 144, ông xây thành bao xung quanh, nhân vậy có con rồng hiện lên trên sông gần đây, mới đặt tên thành là *Long-Biên* (Rồng cuộn).

Thanh-Long-Biên trải qua một thời kỳ vẻ vang là hồi ông Sĩ-Nhiếp làm thái thú quận Giao-chi (187-226). Bảy giờ trong xứ được yên ổn mà bên Tàu tài dương vào khoảng cuối đời Đông-Hán đầu đời Tam-Quốc, tình hình rối loạn, nên nhiều người hiền tài bên Tàu sang ẩn náu ở bên ta, thứ nhất là những người tu tiên và sùng Phật. Chùa am dựng lên rất nhiều. Các nhà tu hành ở Ấn-độ và Trung-hoa thường qua lại đây. Gần đây người ta mới tìm thấy ở vùng Bắc-ninh, thứ nhất là ở Nghi-Vệ (thuộc huyện Tiên-Du) cách xa tỉnh lý 6 km, nhiều ngôi mộ cổ của người Tàu, các nhà khảo-cổ cho là đã xây từ đời nhà Hán.

Sau khi nhà Ngô thay nhà Hán cai trị nước ta, năm 264, chia bộ Giao-chi ra làm Quảng-châu và Giao-châu, thì thành Long-Biên vẫn làm thủ-phủ của Giao-châu.

Mãi đến năm 608 về đời nhà Tùy thì phủ trị Giao-châu dời sang Tống-Bình tức là Hanoi bây giờ. Từ đó trở đi, Long-Biên không còn là thủ-phủ xứ Bắc-kỳ nữa.



Ruộng tư bề không bằng nghề trong tay

... Nhưng Quý Ông, Quý Bà muốn cho con, em học nghề Nữ-Công được có kết-quả mỹ-mãn và được chăm-nom châu-đảo thì nên gởi đến học-nghề nơi trường Nữ-Công Thực-Nghệp:

TÂN-NỮ' HỌC-ĐƯỜNG

(près de la gare Nancy) Nos 1 et 2 Rue du Grand Couronné - CHOQUAN

Là một ngôi trường dạy đủ các khoa Nữ-Công thường-thủ và thực-nghệp Nữ-Công khéo-lạ, có danh tiếng hơn hết ở Sài-Thành được phụ-huynh khắp cả ba kỳ hoan-nghinh tin cậy. — Học phí nhẹ, hai, ba chị em cũng học được bớt 10, hoặc 15 phần trăm tiền học. Kỷ luật trường nghiêm, các giáo-sư toàn là những Bà, những Cô danh giá, chuyên-môn, tốt nghiệp Nữ-Công, ăn cần chỉ dạy các khoa. Hơn nữa, Đốc-học chủ-nhân vẫn là người có nhiều kinh-nghệm, học-nghệp đứng đắn, đã từng được quan-chánh sở Giáo-huấn Nam-kỳ và nhiều Đốc-học trường Nhà-nước đồng công-nghận ngợi khen trong một kỳ thi tốt nghiệp và Pédagogie Nữ-Công tại Nữ-Học-Đường Saigon.

Trường ở nhậm nơi yên-tĩnh, xa thị-thành, có sân vườn rộng rãi khoan-khoát, mát mẻ rất dễ-tiến cho học-sanh tránh được các sự ồn-ào, náo-nhiệt của thành-phố mà chuyên cần lo học-tập.

Thơ từ xin học xin đình tem trả lời và đề cho: Madame NGUYỄN-THỊ-ĐA, Directrice de l'Ecole d'Art Ménager «TÂN-NỮ' HỌC-ĐƯỜNG», Rue du Grand Couronné à CHOQUAN.

HOC - THUAT NGHIEN - CUU

BIÊN CHỨNG PHÁP

của PHAN-VĂN-HÙM

(TIẾP THEO «MAI» SỐ 38)

B. — MÂU THUẦN

(DỌN ĐƯỜNG CHƯƠNG DƯỚI)

NẾU vạn vật mà động luôn, thì vạn vật phải gặp mâu thuẫn luôn. Tôi cần phải giải nghĩa tiếng này, vì nó cũng là hệ trọng lắm. *Mâu*, là đồ binh khí, có cán dài mũi nhọn. Tức là cây giáo.

Thuần, là đồ binh khí, hình hột xoài, dễ mang vào cánh tay che mình, đỡ đao, đỡ giáo. *Thuần* là n bằng cây, thì người ta gọi là cái *mộc*; đương bằng mây thì người ta gọi là cái *khuyên*.

Người ta dùng 2 tiếng mâu thuẫn bởi một sự tích ngộ ngộ, mà Hàn-Phi-Tử đã thuật lại. Tôi chép lời dịch của hai ông Nguyễn Văn Ngọc và Trần Lê Nhân:

Có người nước Sở làm nghề vừa bán *Mộc* vừa bán *giáo*.

Ái hỏi mua một thì anh ta khoe rằng: «*Mộc* này thật chắc, không gì đâm thủng.»

Ái hỏi mua giáo, thì anh ta khoe rằng: «*Giáo* này thật sắc, gì đâm cũng thủng.»

Có người nghe nói, hỏi rằng: «*Thế* bây giờ lấy giáo của bác đâm vào *mộc* của bác, thì thế nào?»

Anh ta không đáp ra làm sao được. (1)

Cái gì *mâu* của chàng nước Sở cũng đâm lủng. Mà *thuần* của chàng va, không mâu nào đâm lủng. Chàng va nói thế là chàng va quên môn hàng nhà. Chàng va nói thế là chàng va nói nghịch chàng va. Chàng va nói hai sự không thể dung nhau được.

Nay, muốn nói hai sự gì không thể dung nhau, người ta nói nó *mâu thuẫn* cùng nhau.

Phái học giả theo luận-lý hình thức của Aristote, lấy sự mâu thuẫn làm trọng.

Biện chứng pháp cũng lấy sự mâu thuẫn làm trọng.

Song mà hai đảng đứng về hai phía khác nhau.

Theo luận-lý hình-thức, thì có là có, mà không là không: không thể có là không, không là có.

Cũng theo luận-lý hình-thức, thì là xanh là là xanh, không thể

là xanh là lá đỏ; xe hơi đang chạy ở chỗ này đây, không thể chạy ở đằng trước kia kia.

Nhưng mà nếu xe đây mà không thể ở đằng kia, nếu là xanh mà không thể là lá đỏ, thì làm sao lại có sự từ đây dời về kia, có sự từ xanh đổi ra đỏ?

Đây không thể kia, xanh không thể đỏ, là người ta nói một cách *tĩnh*, người ta nói bỏ sự *động*, bỏ thời gian, hay là người ta nhắm một cái thời gian xa quá.

Đành rằng là ngày hôm nay xanh, ngày mai chưa đỏ kịp. Nhưng mà ngày mốt, ngày bữa kia, ngày bữa kia, ngày bữa kia, ngày tới nữa, ngày tới nữa, nếu nó cũng vẫn xanh y nhiên như ngày hôm nay, thì lúc nào nó mới ra đỏ?

Ái hái đợt cây sộp mà tính què như vậy, ngày đợt bút không liệt định hai ngày sau hái, ắt qua bữa thứ ba, thứ tư, là già ngắt, hết ăn được.

Như vậy đó, thì sự đổi dời kia, nó phải xảy ra lúc nào?

Tất nó phải xảy ra thời thời khắc khắc, không lúc nào dừng. Nếu ta lấy thời gian hết sức ngắn, thì trong thời gian ấy sự vật cũng cứ đổi dời.

Trong thời gian hết sức ngắn ấy, xe phải vừa đây và vừa kia, lá phải vừa xanh mà vừa đỏ. Có thể, mới có đổi dời. Không thể, thì trong thời gian hết sức ngắn này sự vật không đổi dời; qua thời gian hết sức ngắn khác kể đó sự vật không đổi dời; rồi qua bao nhiêu những thời gian hết sức ngắn nữa, tiếp về sau, sự vật cũng không lúc nào đổi dời cả. Nếu mãi như vậy thì làm sao mà lá xanh ra đỏ, xe gần rời xa?

Tất nhiên đồng thời phải vừa đây mà vừa kia, vừa này mà vừa khác, mâu thuẫn mãi mãi vô cùng. Vạn vật đầy mâu thuẫn.

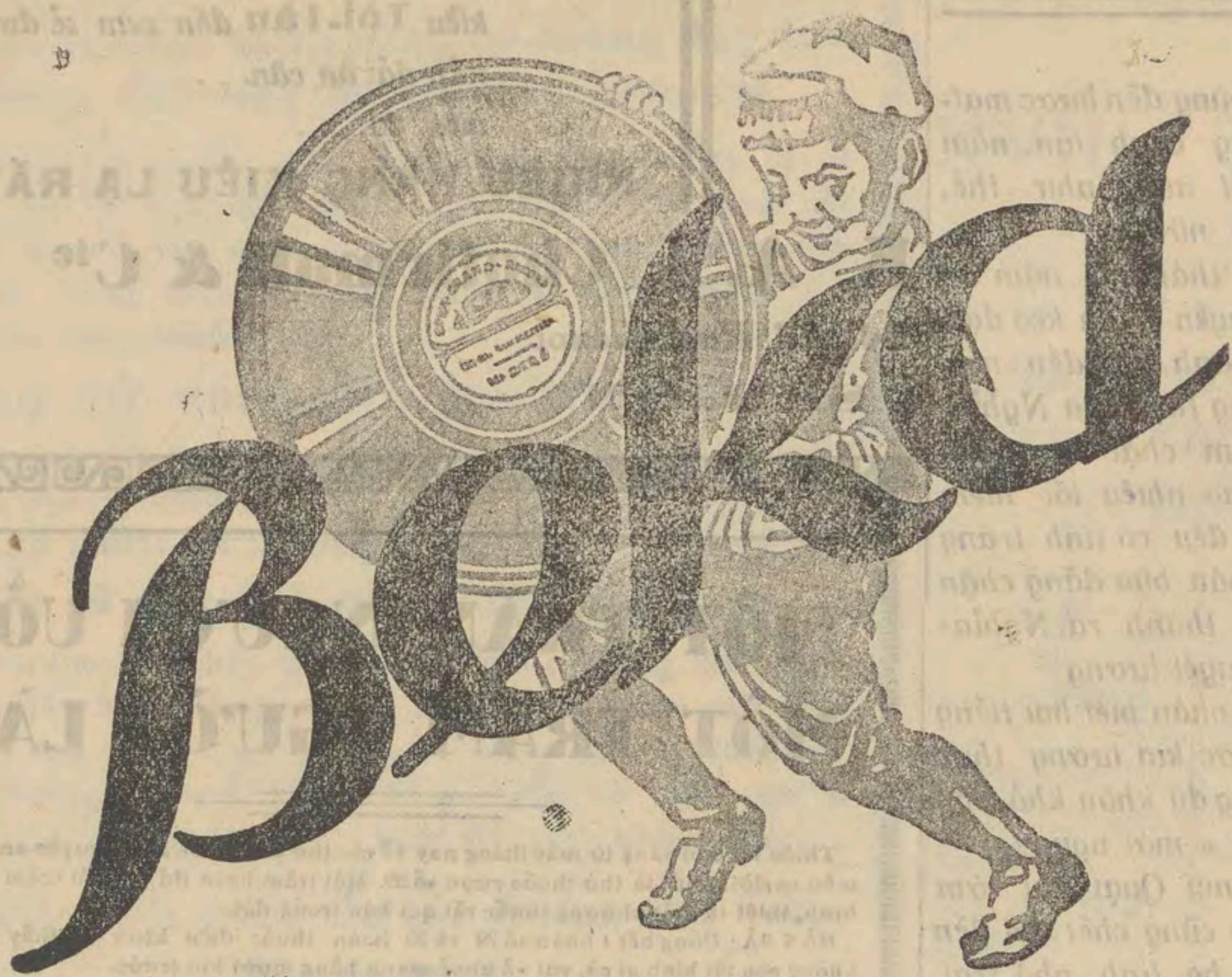
Mâu thuẫn làm ra đấu tranh, Có đấu tranh mới có đổi dời.

Vậy thì mâu thuẫn là thành chất của sự đổi dời. Có đổi dời là có sự mâu thuẫn, cũng như thế có khối là có lửa, có bóng là có hình.

Ta không nên quên điều ấy. (Còn nữa)

(1) H. Maspero. Le protectorat général d'Annam sous les T'ang. Essai de géographie historique (Bulletin de l'Ecole française d'Extrême-Orient, tome X).
cl. Madrolle. Long-pien, ancienne capitale du Tonkin (Annales d'Extrême-Orient, 1935).
Général Ardant du Picq. Histoire d'une citadelle annamite. Bac-ninh (Imp. d'Ext. Orient Hanoi).

CHỈ CÓ ĐĨA MÁY HÁT KIM ĐIỆN



mới làm cho các gia đình bằng lòng vui vẻ mà thôi, vì.

1. Nó thanh như tiếng hát
2. Nó rõ bằng mười các thứ đĩa hát khác.

Trong nhà có đĩa **BÉKA** tức là có một người bạn quý hóa đem lại cho mình các sự vui vẻ ở đời.

HÃY HỎI GIÁ CẢ VÀ CATALOGUE NƠI
J. KELLER - IMPORTATION
72, Rue Mac-Mahon - SAIGON

MỘT BÚC THƠ VIẾT BẰNG MÁU

CHÁNH VĂN TỰ TÌNH CỦA CAO-BÁNHÀ LÀM TRONG
NGỤC TRƯỚC MẤY NGÀY BỊ CHẾT CHÉM

(TIẾP THEO KỲ BÁO SỐ 38)

Nhà huyền bấy nhiêu năm lưu lạc, Chơn bèo trôi một bước một đau Hoặc là thấu đến cao sáu, Tấm lòng tắc cổ mai sau còn dành.	Sầu nào ngăn được cao ngăm đôi ngày. Gần mùa hạ chim bay đuổi thỏ. Rắp đầu thu ngọn gió cuốn mây. Lọt then ngày tháng hơi may. Đồng-hồ thành thốt với dây năm canh.	Xin cho thất-tịch cùng ngày đoàn viên. Vừng trăng trước về miền vân thủy. Soi những người thiên-lý tương tư.
Lại còn nỗi gia-đình tự tục, Đau đớn lòng cổ phục, cũ lao. Phước xưa mòn mỏi thế nào? Chút dòng thanh bạch nữ nào mất không!	Nam-cai khuất non xanh man-mát. Thái-hàng xa mấy bạc lần-vân. Hồn bay ngàn dặm cũng gần. Trong năm mươi khắc năm lần thấy cha.	Đi qua vườn cũ lơ thơ; Thử xem án củ cầm-thư thế nào? Trông đàn yến, bay cao phấp phới. Sịch then song, gọi với trước màn.
Lại đau đớn khuê phòng gối lẻ. Bồng vì đau chia rẽ mối tơ. Liều bỏ đôi chút cảnh thơ. Bao giờ bệu đin, bao giờ bồng-mang.	Chộp, sự thức, la đà gối bị. Năm, lại ngời, rầu rĩ chiếu manh. Hóa công khéo giữ nhân tình. Đem người Yên-thủy, bó vành lao-lung.	Tiền đây nhờ gởi chữ tình. Chờ xuân nhàn gởi chim xanh còn chầy. Tinh Nam Bắc thâu ngày qua tháng, Sầu biệt-ly với sáng đây chiều.
Đã cay đắng nhiều đường rộn rã, Lại nhọc nhằn đến cả vợ con. Mấy năm chút nghĩa ôn tồn; Gieo đào, trả mặn, lòng còn băng khuôn.	Đem lăm-đục rầy trong băng tuyết. Rắc bụi trần điểm vết khuê chương. Then mau khóa kín một đường, Hỗ thân loan bạc, ra tuồng chó dè.	Những say tình Bắc-kinh mưa gió, Vân mơ màng phòng cũ chiều chán. Gối sầu cách áng mây Tần Băn khoăn tay áo chân quần ở đây.
Đường kia nọ, nửa chừng bề bộn, Nỗi trước sau, trăm món ngổ-ngang. Mắt kia, thác cũng còn gương. Hồn kia, muốn dứt còn vương nỗi này.	Một minh với bóng là hai. Rèm buông mỏng mảnh, song cài so le. Mòn con mắt đi về Hương-linh. Ngổ tằm lòng với mảnh phù vân, Phù vân bay lại cho gần, Gởi về Hương-linh ăn cần mấy câu.	Nào thơ nào rượu, dập diu, Trông trăng, tựa gió diu-hiu một mình. Như những say tình Bắc-kinh mưa gió, Vân mơ màng phòng cũ chiều chán.
Đành tiền-kiếp chịu đầy lăm cái. Mong tái-sanh nhờ hạt móc mưa. Phước nhà còn mảnh sợi tơ. Họa may báo đáp còn chờ về sau.	Ngồi tựa gối giải sầu với gió. Mỏi đầu chừng đêm nọ tới nay. Hơi may heo hắt từ tây. Giang-nam phong-vị độ này ra sao?	Áo nọ nung ngang may sớm tối Nay tháng ngày lo dúi với ai. Gió thu một tiếng bên tai, « Thuần-lư » sự nhớ đến mùi.
Thân nghĩ lại cùng-sầu đã chán Sổ xui ra vận nạn khôn danh Vì liều quyết chẳng tiếc mình. Sạch mình đã vậy, thể tình còn nghi	Gửi về Hương-linh ăn cần mấy câu. Ngồi tựa gối giải sầu với gió. Mỏi đầu chừng đêm nọ tới nay. Hơi may heo hắt từ tây. Giang-nam phong-vị độ này ra sao?	« Thuần-lư » sự nhớ đến mùi. Giang-nam sao lục
Khuôn tạo hóa dầu nguy còn phúc. Tấm linh-đài khỏi nhục là vinh. Bo bo hầy gắng lấy mình, Bấy lâu gìn giữ sao đành liều đi.	Hai sao soi biết nạn này.	(Còn nữa)

MÁY CHUYỆN VỪA LA VỪA VUI

QUỖ QUYẾT

MUỐN biết những mưu khôn chước khéo của con buôn muốn biết những ngón xảo quyết, khôn ngoan, gian trá, lừa gạt của người đời thì nên đón xem những thiên ký-sự « QUỖ-QUYẾT » này của :

NGUYỄN-LÂM

GIÀY
= MỘT =
CHUN

À! lạ gì đồ công-nghệ Nhứt-bồn chế-tạo ra bán rẻ quá chừng, thành ra họ chớ nhập-cảng nước nào thì nước ấy cũng phải đánh thuế đoàn rất nặng, cốt để bảo hộ công-nghệ của mình, nếu không thì cạnh tranh với Nhứt sao lại.

Vì dụ thử giày cao-su của họ nhập-cảng xứ mình đây, giá bên Nhứt chỉ có 2 cái bạc một đôi, nhưng khi nhập - cảng Saigon chẳng hạn, nhà Đoàn đánh thuế mỗi đôi 6 cái. Vậy là giá vốn của đôi giày 8 cái rồi, họ phải bán lên tới đồng mấy mà vẫn không có lời.

Có lần, họ nghĩ ra được một cách lậu thuế nhập-cảng gian ngoan vô cùng.

Bữa nọ, một chuyến tàu chở qua cho tiệm Nhứt gian ngoan nói đây 5 ngàn đôi giày cao-su. Nhà Đoàn đánh thuế số giày nhập-cảng đó 3 ngàn đồng, họ chế mặc, nên bỏ không thêm nạp thuế lãnh hàng ấy về.

Theo luật của sở Thương chánh nếu nhà buôn nào có hàng hóa nhập-cảng mà để quá hạn không nạp thuế Đoàn để lãnh hàng về, thì nhà Đoàn được bán đấu-giá những hàng hóa người ta bỏ đó.

Quá kỳ hạn không lãnh, tự nhiên 10 thùng mỗi thùng 500 đôi giày cao-su Nhứt-bồn này cũng ở trong bọn hàng hóa nhà Đoàn kêu bán đấu-giá.

Các tiệm buôn ta nỏ nức tranh nhau mua, nhưng lúc xem kỹ từng

thùng giày rồi thì không ai thèm mua cả. Vì sao? Vì 10 thùng giày đó chỉ rỗng có một chiếc giày chun mặt, chớ không thành đôi, thì ai mua để thờ hay làm gì?

Thét rồi, nhà Đoàn chỉ bán mỗi thùng có một đồng bạc cho một người kỳ cục chịu mua. Ai cũng cười anh ta là thằng điên.

Ba tháng sau, cũng trong một buổi nhà Đoàn bán đấu-giá, người ta lại thấy một lô giày cao-su gồm 10 thùng, tất cả 5 ngàn đôi, nhưng mà cũng không ai thèm mua, là vì giày cao-su gì kỳ quái, chỉ rỗng một thứ bên chun trái mà thôi. Rồi nhà Đoàn lại bán đấu 10 thùng có 10 đồng bạc.

Tới đây khởi nói thì độc-giả đã có thể đoán ra đó là thủ đoạn cực kỳ xảo-lá của tiệm Nhứt bán giày, chơi kiểu như vậy mà nhập-cảng được một muốn đôi giày cao-su, nhà Đoàn không ăn được xu nhỏ thuế nào hết.

Bữa trước bữa sau, người ta thấy khắp trong châu thành bán giày cao-su đại hạ giá, chỉ có bốn năm cái một đôi thật tốt, làm cho các tiệm bán giày khác nhẩn nhơ và nhiều người phải lấy làm lạ, có biết đâu là cái thủ đoạn khôn ngoan qua mặt nhà Đoàn kia.

NGUYỄN-LÂM

NAM-CẢNH ĐƯỢC-PHÒNG

TRAVINH-VILLE

(ở gần nhà việc làng Long-Đức)

Cô Như-Mai Y-nữ đã được nhà báo phê cho là « NỮ-THẦN-ĐỒNG » sẽ chẵn mạch cho quý bà quý cô

NHAN SẮC TỐT TƯƠI?

Trong mình mạnh khỏe, nhan sắc mới được tốt tươi. Hàng Phụ-nữ nếu kinh nguyệt trái thường hay sanh lắm tật bệnh. Quãng cáo phần nhiều nói trời nói đất làm cho mất lòng tin cậy đồng bào. Ai đã dùng thuốc các nơi mà không công hiệu, xin hãy thử mua của bọn chúng, nếu không hiệu nghiệm, xin trả tiền lại.

Bạch đới linh dược. — Trị các chứng đại hạ đại tài lại bổ huyết điều kinh. Dầu mất đường kinh, uống kèm với « Phụ-Nữ bá chứng hoàn » cũng có kinh lại. Nếu chuyên dùng, kinh nguyệt sẽ được điều hòa, khỏi lo đau bụng, ế-cách nóng lạnh, thật là một môn thuốc xưa nay chưa từng có. Bà Chủ Quận Trà-cú khen là « Phụ-Nữ linh dược ».

Giá rất rẻ : Mỗi hộp 2 hoàn Op.30.

Đều cần ích. Muốn cho ngon ăn ngủ nhiều, nên dùng « Tam tài hoàn » và « Sâm-Nhung Bổ Thận kim đơn » đã nổi tiếng là hay đệ nhứt. Xin xem nhiều bức thơ khen tặng đã đăng nơi các báo. « Tam tài » mỗi hộp Op.35. « Sâm-Nhung », mỗi hộp Op.80.

NOTA. — Cần dùng Đại lý khắp nơi, có huê-hồng nhiều. Xin viết thơ thương lượng và hỏi mục lục các thứ thuốc.

M. Nguyễn-văn-Kiến

Lương-y Trung-Việt ở Travinh-ville.



THỨ CÂY
NÀY VÀ
NHỮNG
NGƯỜI
NHƯ HAI
NGƯỜI
NÀY NAY
MAI SẼ
VÔ DỤNG
VÀ THẤT
NGHIỆP
CHĂNG ?

Hai người dân phu cao su
ở miền Thủ-dầu-một ta
đang chích mủ cao su.

A I cũng phải nhia nhận người Đức có cái tài phát minh khoa-học và chế tạo cơ-khí giỏi như đời này. Nhưng nói cho ngay, những sự phát-minh chế-tạo của họ, có lợi cho thiên-hạ tuy nhiều, nhưng mà có hại cho nhân quần cũng lắm.

Vì dụ một người Đức đã phát minh ra cách trồng lúa bắp cây cối ở trong học tử và để trong ruộng, mà chỉ một vài tuần là đem bông trở trái, và lúa gặt được, bắp hái được; cách đó một mai truyền-bá ra nhiều, thì mỗi lợi của nhà nông đáng lo biết mấy. Bảo này đã có một lần in hình và thuật chuyển lả đó rồi, chắc hẳn có nhà nông giữ mình.

Giờ tới các nhà trồng cao-su. Cũng chính người Đức đã nghĩ được cách chế tạo ra cao-su giả (Caoutchouc synthétique) và đã thực dụng hẳn hoi, chứ không phải chỉ đồn đại như mấy năm trước đây.

Tiên-hạ có 3 xứ công nghệ lớn nhất: là Đức, Mỹ và Nga, lâu nay chăm chú về việc chế-tạo ra cao-su giả, nhưng hiện giờ chỉ có mình Đức thành công hơn hết.

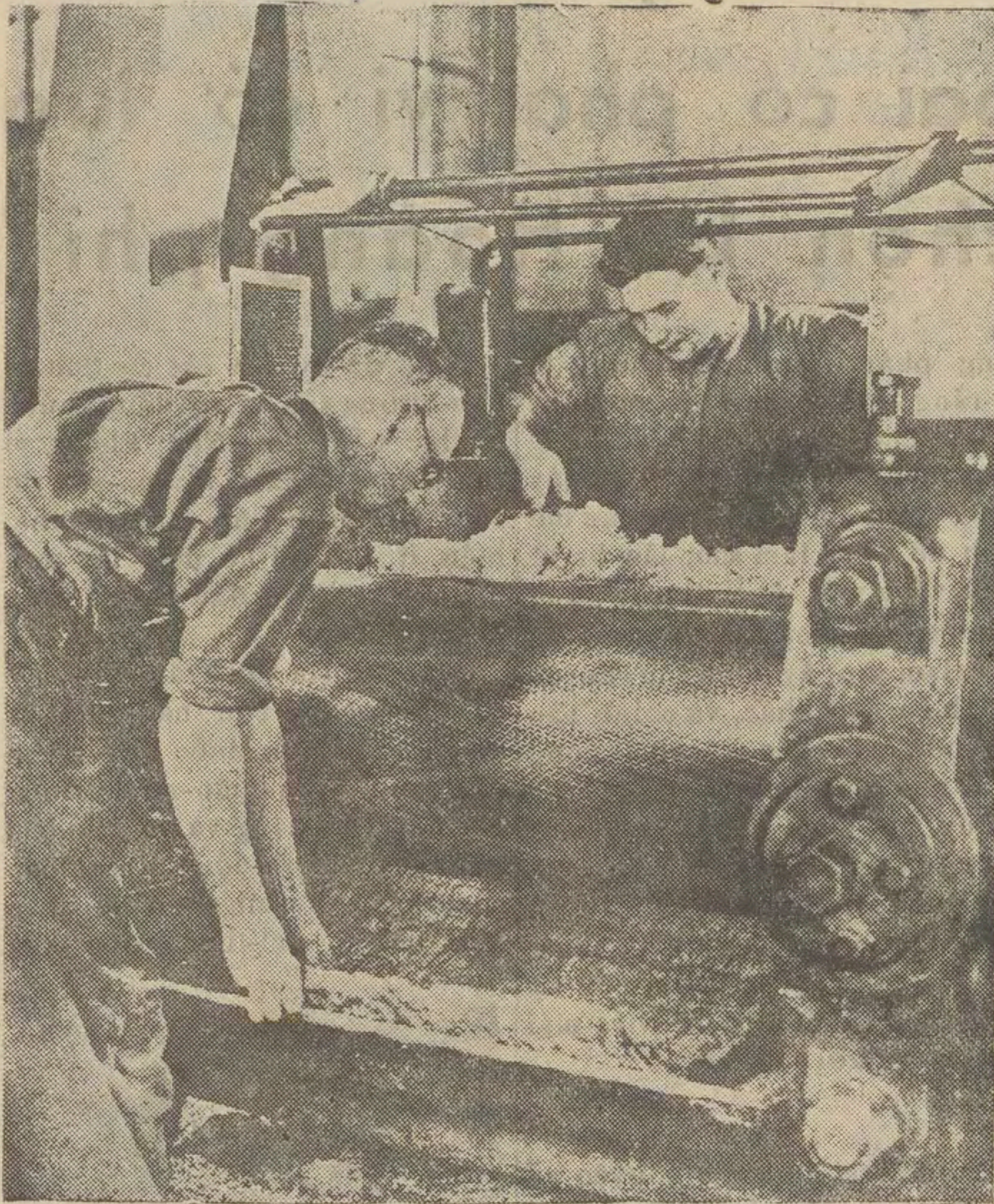
Vật liệu làm gốc chỉ có than với vôi, mà các nhà kỹ-sư Đức dùng phép hóa học — lẽ tự nhiên họ giữ bí mật lắm — mà nấu, lọc,

chế hóa cách nào không biết, thành ra thứ cao-su nhơn-tạo, họ đặt tên là BUNA. Hãng đại công nghệ Farbenindustrie có độc quyền chế tạo, ra cao-su giả ở nước Đức hiện thời, cốt để thay hẳn thứ cao-su thiên nhiên do ở mủ cây hévéa (tức là cây cao su như ở xứ mình). Nào vậy thì một mai có chiến tranh với ai, nước Đức tự chế ra cao-su dư dùng, chẳng cần phải mua cao-su thiệt ở nước ngoài nữa. Ngay



Đây là một miếng
cao-su nhơn-tạo
«BUNA» của Đức

... VÌ DỨC PHÁT-MINH CAO-SU NHƠN-TẠO HẮN HÒI RỒI.



MÁY NẤU CAO-SU NHƠN-TẠO CỦA ĐỨC

hồi Âu-chiến, họ đã chế ra được thứ cao-su giả tên là ersatz, nhưng mà BUNA ngày nay còn tốt bằng mười.

Thiệt vậy, người Đức cho cao-su nhơn-tạo BUNA hiện giờ có đủ cả các tánh chất dẻo dai, bền bỉ và chịu nóng chịu lạnh, tốt xấp mấy cao-su thiệt. Họ đã thực dụng BUNA vô nhều thứ công nghệ chế tạo, như là làm bánh xe hơi dùng thử thấy bền tốt rõ ràng.

Người ta đem bánh xe hơi bằng cao-su thiệt và bánh xe hơi BUNA ra đồng thời chạy thử ít tháng để so sánh coi đàng nào bền tốt hơn. Kết-quả thấy bánh xe cao-su thiệt hư mục hết 30 % mà bánh xe BUNA chỉ hư có 10 % thôi.

Lại đem thử dùng vô nhều việc công nghệ chế tạo khác nữa, cũng thấy kết-quả tốt đẹp như thế.

Đã có đủ những tánh chất bền hơn tốt hơn, mà cao-su nhơn-tạo

Công cuộc chế tạo BUNA ở nước Đức hai năm nay tấn tới mở mang và thông dụng dữ lắm. Mỗi năm chế tạo ra năm bảy chục ngàn tấn. Họ định lần hồi bỏ hẳn cao-su thiệt, không thêm dùng nữa, chỉ dùng cao-su giả là BUNA của họ thôi.

Sau Đức, tới Mỹ với Nga cũng quyết định lần hồi tẩy hẳn cao-su của cây hévéa, vì họ tìm ra những thứ cây khác trồng mau lớn và cũng có mủ như cây cao-su.

Mỹ có cây guayule. Nga có hai ba thứ cây, gọi là Kri-sa-uyz, Taou-saguyz v...v... Họ nói qua năm 1937 tới đây, số cao-su nhơn-tạo của họ được tới 10.000 tấn, làm với những loài cây trên đây ghiền nhỏ cả cây mà nấu chớ không phải chích mủ như hévéa kia.

Tóm lại trong hoàn cầu có ba nước công nghệ lớn, dùng cao-su nhiều, lại chính là ba nước, mỗi nước một cách, đã phát minh ra chất khác, thế cho thứ cao-su do mủ hévéa mà họ vẫn phải mua của ngoại quốc bấy lâu. Chắc hẳn chỉ trong ít năm nữa, nước nào cũng dùng toàn cao-su nhơn-tạo của mình, chớ cao-su hévéa không có chỗ đứng ở trong công nghệ xứ họ nữa đâu.

Tuy là hiện nay, cao-su hévéa vẫn chiếm ngôi và có giá ở trên thị-trường thế-giới, nhưng tất nhiên càng ngày nó càng thiệt lợi để nhường chỗ cho cao-su nhơn-tạo. Mà đáng sợ nhất là thứ cao-su nhơn-tạo của Đức gọi là BUNA.



CÁI MÁY LÀM CÀ-REM CÂY

T HẤY anh Nhứt-bồn bày ra cái máy làm cà-rem cây ở đường Espagne — tức là anh Nhứt có cô con gái đã có tư tình với cậu học - sanh trường máy là Phạm bình Trọng — mỗi ngày thầu lợi khá quả, nên chỉ mấy tuần nay, ở một vài nơi khác trong châu-thành có máy cà-rem cây của người Annam mình chủ-trương.

Người ta đồn rằng một người thợ máy Annam mình thông minh quá, mỗi ngày đến mua cà-rem của anh Nhứt ở đường Espagne rồi bắt chước kiểu cách, về cũng chế tạo ra cái quay cà-rem cây như thế.

Kỳ thiệt chỉ là cái máy mua của Nhứt-bồn, hiệu « Japy » chớ không phải ăn cắp kiểu cách như lời người ta đồn đại!

Hình như người ta muốn lợi dụng tấm lòng háo-kỳ và ái-quốc của đồng bào nên mới có tiếng đồn trên đây, làm như hồi nào tây hay khách-trú mà người ta đi ngã sau lấy bánh khách-trú về bán, rồi hô đại là của Annam làm ra vậy.

Ài thấy một người mình có tài sáng tạo hay bắt chước máy móc của thiên hạ mà không mừng, nhưng phải cho đúng sự thiệt kia, chớ một việc không phải của mình, hờ càn tưởng bậy, người ngoại quốc họ cười cho.

Hướng chỉ cái máy cà-rem

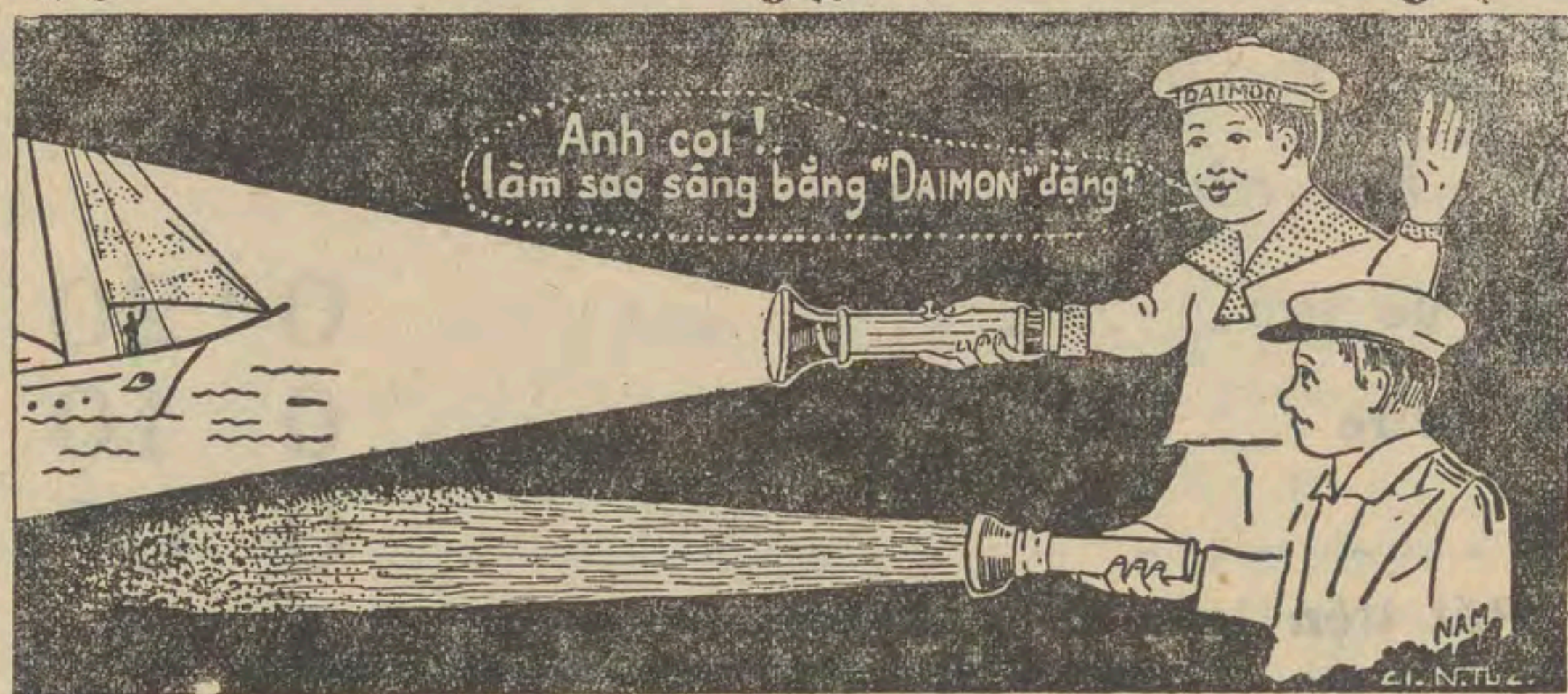
cây không phải mới lạ gì. Ba năm trước có mấy nhà công nghệ ta sang dự cuộc đấu xảo ở Batavia, thấy người Nhứt đã đem máy làm cà-rem cây và cà-rem chén qua bán tại đó, thứ máy này lớn bằng hai cái máy của anh Nhứt ở đường Espagne. Một nhà công nghệ ta hỏi giá mua lối 1800 \$ đã định mua đem về xứ làm cà-rem bán, nhưng tới chừng hỏi thuế Đồn nhập-cảng xứ mình, thì cái máy như thế phải nộp 2500 \$ thuế thành ra không đủ tiền mua. Nếu không vậy thì tại Saigon đã có cái máy cà-rem trước anh Nhứt ở đường Espagne lâu rồi. Những người có chí kinh-doanh mà vốn liếng ít, đến đòi thấy mỗi lợi mà không làm được, thật là đáng tiếc.

Nhơn d p chúng tôi muốn mách giùm bà con, nếu ai có vốn ít nhiều, muốn mua máy cà-rem của Nhứt để làm ở Cholon hay mấy tỉnh nhiệt náo như Cầntho, Mỹho chẳng hạn, có thể tới dinh Lãnh-sự Nhứt hay là hãng buôn Nhứt ở Saigon như là Dainan Koosi, cậy họ mua dùm mà trả góp lần hồi được. Miền là có một số tiền mặt và có ai bảo-lãnh. Một châu thành ví dụ như Cầntho, chúng tôi tưởng bày ra một tiệm quay cà-rem bằng máy điện như mấy tiệm ở Saigon hiện giờ, chắc là kiếm ăn khá lắm.

Quý vị khi mua đèn thì xin nhớ nài cho đăng hiệu DAIMON của ĐỨC QUỐC chế tạo.

PILES và BÓNG cũng phải nài cho đăng hiệu DAIMON vì rất bền lắm, dùng đăng lâu.

Cần dùng đèn cốt là đăng sự sáng tỏ rõ, mà như là sáng cho thật xa; thì QUÍ VỊ nên chọn DAIMON thì sẽ đăng vừa lòng và không uổng tí n vậy.



Bán lẻ trong các hàng Bazars

Đại-Lý: NGHE SANH HIEU, 15 Rue Schroeder — Saigon VINH THAI TRUNG HUNG DAI TAN Rue Gia Long à Cholon



Việc Duy-tân 1916 thất bại có phải vì có lựa chọn bà Hoàng-phi?

DỐI với vụ Duy-tân biến động năm 1916, hình như những người quan tâm chủ-y tới việc đã thuộc về lịch-sử này, vẫn còn phân-vấn chia rẽ về người chủ trương trọng-yếu: là Thái Phiến hay là Trần-cao-Vân?

Mặc dầu có mấy bài ở trong «Sơn-Hương» của ông Phan-Khoi đã biện bác rõ ràng, có lý, chỉ tỏ ra người chủ-động là Thái Phiến, chứ không phải Trần-cao-Vân, nhưng mà một phần người đứng ở phía bên đối lại, vẫn tin tưởng quả quyết rằng chính họ Trần là người chủ-động, phải hơn. Họ nói: Người ta bảo Trần cũng có học khá, nhưng va hay lấy tà-thuật động-nhơn và tư-cách quái-dị, rồi lấy chỗ đó mà làm tiêu mất cái địa-vị chủ-động của Trần đi, uổng không đủ lễ. Thì xem cổ-lai, mấy người mưu việc thiên-bạ, mà thành việc thiên-bạ cũng có nữa, là người trong bọn vô-lại mà ra thiếu gì!

Tôi lấy sự lý mà nói vậy thôi, không phải chính tôi đứng hẳn về phái tin quyết họ Trần là chủ động đầu. Trong khi chưa ai tìm ra một bằng chứng như định của vấn đề này, thì mỗi phái cứ tin theo chỗ thấy, chỗ biết và chỗ nghe của họ, là sự tự nhiên.

Hướng chỉ một người đã chết hụt sống sót trong vụ Duy Tân 20 năm trước, nay còn đang sống ở Huế với bộ áo thầy chùa và manh chiếu rách trải dưới bàn thờ Phật, là ông lão Bùi Lang, thì một hai tin quyết như thế. Có lẽ tại lúc đó, Bùi Lang làm bộ lưu lạc ra Huế rồi dự vô cuộc, chỉ biết có Trần-cao-Vân là quân sư ở trước mắt thôi, không biết Thái-Phiến là người quan-hệ thế nào. Ông lão Bùi Lang này tin dị đoan dữ, đến đôi bảy giờ mỗi khi nhắc lại chuyện cũ, ông ta vẫn yên trí tin tưởng quân sư Cao-Vân có phép thuật tàng hình và nhiều tài trí huyền-vi khác nữa.

Mới đây, nhơn có dư luận phân tranh về chỗ họ Thái họ Trần ai là tay chủ động của vụ Duy Tân, nên tôi lại mò đi tìm Bùi Lang để hỏi chuyện; hỏi một cách vận vẹo, dò la, để trông suy tìm ra sự thật; nhưng Bùi Lang

cũng phân trần, cũng chứng tỏ ra rằng duy có họ Trần mới thiết là tay chủ động. Rồi lão kể lể đầu đuôi công chuyện từ lúc gây dựng mưu mô cho đến lúc tan tành đổ bể ra làm sao; lão bị từ bình vắng mặt, phải đi trốn tránh gian nan, sau bị bắt rồi được ăn xá rằm sao; ấy là những chuyện đã hiểu báo khác, và chính báo này nữa, ghi chép mãi rồi, không phải nhắc lại làm chi nữa.

Duy có một đoạn, hình như lão chưa hề nói, bây giờ mới nói ra, là đoạn quan-hệ về cái nguyên nhơn thất-bại. Tôi muốn thuật riêng đoạn ấy ra đây, còn sự chất chánh thật hư, là việc mai sau của người làm sử.

Sau một chập nghe chuyện về lúc khởi-nguyên của vụ Duy-Tân, tôi chợt hỏi ông Bùi Lang:

— Ông dự vào cuộc từ đầu đến chót, nhưng có biết được nguyên nhơn thất bại từ đâu mà ra không?

Bùi-Lang suy nghĩ một lát rồi nói:

— Từ việc kén chọn Hoàng-phi. Số là năm đó nhà vua đã tới tuổi trưởng thành, các quan lớn trong triều, tranh nhau dâng-cử con gái mình lên làm Hoàng-phi. Trong số đó có ba vị đại thần là cụ B. cụ T. và cụ Thượng Đạo, (tức là cụ Mai khắc Đôn, lúc bấy giờ làm quan Phụ đạo, cho nên người ta gọi như thế).

Nhà vua từ chối con gái các cụ kia, chỉ chọn một mình con gái cụ Thượng Đạo rồi lập lên làm Hoàng-phi. Ngài lấy cớ rằng học thầy thì lấy con thầy để báo đáp cái ơn sư-phó. Sau khi việc đó bề rồi ngài qua ở cù-lao Réunion, bà Phi theo qua ở ít năm rồi trở về ở nhà tại Kế Vạn bây giờ như ai nấy đã biết. Chính vì việc kén chọn Hoàng-phi đó, mà giữa nhà vua với mấy cụ lớn thất-vọng kia nổi lên một lần kuông khí âm thầm bất mãn.

Lòng đố-ky của các cụ thật có ảnh-hưởng sâu xa với đảng chúng tôi lúc bấy giờ. Nếu không vì câu chuyện chấm Hoàng-bậu thì công việc mưu tính chắc có phải hiện ít lâu rồi có thất bại mới thất bại, chứ có đâu hư bề ngay từ trong trứng!

Quân-sư (là nói Trần-cao-Vân) có một người bạn thân-thiết, là lão Chương-Phú. Muốn kiếm thêm vậy cánh, Trần-quân-sư dự được ông này vào đảng và nói cho biết những sự hành-động mưu toan của đảng, Chương-Phú lại quen thân một vị đại-thần trong triều



Hình vua Duy-tân ở cù-lao Réunion bấy giờ

(chính cụ này trước có tấn cử con gái lên ngôi Hoàng-phi nhưng không được chấm), lão bèn đem hết công việc của quân-sư bẩm lại với cụ lớn. Giả như không vì tâm lòng đố-ky như tôi đã nói trên, cụ này có lẽ vào khuyên nhà vua không nên ra ngoài thành hay ít nữa cũng giữ kín những điều mình rõ. Trái lại, cụ đem hết công việc qua báo cho quan Khâm-sứ hay. Chương-Phú thấy thế cũng ra báo nốt! Thế là cuộc mưu toan đã hoàn toàn thất-bại từ đó rồi.

Tuy vậy, đảng-viên các nơi vẫn chưa biết gì, họa cũng chỉ có Trần là người hay nghĩ rộng đoán xa mà thôi.

Nhiều lần Trần đã khuyên nhà vua nên đề qua tháng năm sẽ cử động, chờ tháng tư chưa làm gì được. «Hoàng-long quá hải, bạch mã độ giang», ấy là một quẻ Trần đã bảm độn ra như thế.

Vua nhưt định không nghe, sợ rằng đề qua tháng năm thì lính-mộ qua tây sẽ kéo đi hết, mà lính là phần-lũ hệ trọng nhưt trong việc này.

Rồi đến đêm mừng một tháng tư.

Theo như kế-hoạch đã định, công việc «phát lệnh làm hiệu» đề cử-sự, thì giao cho tên Diên, một người cai lính tập; và một ít người hộ-gia vua ra khỏi thành, còn bao nhiêu thì đều mai-phục ở các cửa thành, chờ ám-biểu phát ra thì cử-sự.

Nhưng cai Diên giao lại công việc của mình cho em nó tên là Huệ. Tên này lật đặt qua tổ-giác tại Thừa phủ. Rồi Thừa phủ báo với toà Sứ. Tức khắc bao nhiêu lính tập đều bị thâu cả súng đạn.

Đương khi ấy, nhà vua và mấy người tùy tùng là Trần cao Vân Thái-Phiến, Đội Liễn, Tôn Thất Đề v.v... lặng lẽ đi ra khỏi thành. Lính canh cửa tuy biết nhưng cũng làm ngơ.

Đi đã xa, nhưng chưa thấy nơi nào cử động, ai nấy đều lấy làm ngạc nhiên. Đêm đã tàn. Bọn chúng tôi vẫn còn ở các cửa thành ngóng đợi hiệu lệnh.

Vua Duy-Tân, lúc bấy giờ mới rõ rằng công việc không như ý muốn, nhưng biết làm thế nào? Tấn thối lưỡng nan, ngài thấy mình đã lâm vào một con đường đầy chông gai. Bao nhiêu cảnh nguy biến xô đẩy nhau diễn ra trước mắt. Giữa đêm khuya, trong bầu không khí đêm tịch mịch ở đế-đô, vắng nghe những tiếng thở dài của một người thất vọng.

Lâu nay mọi người ôm ấp trông mong những gì, bây giờ bỗng liêu tan trong giây phút, và lại nảy ra tâm lòng ngờ việc lẫn nhau. Về mặt đang hăng hái của mọi người bỗng dưng xám xanh lạnh ngắt.

— Thế vì sao ngài lại phải ra ngoài thành?

— Không ra sao được? Giá như quân lính nổi lên mà bị thất bại thì sẽ ra thế nào? Ngài có nói: «Thành vi vương, bại vi vong». Lẽ nào trăm ham ngôi báu, ở lại để ký giấy làm tội chư-khanh hay sao?

Luôn năm ngày, nhà vua cùng mấy người hộ-gia phải trốn tránh về ở chùa Thiên Thai. Các huê thượng trụ-trì trong chùa tuy biết sẽ có điều không lành xảy tới cho họ, nhưng không một ai dám hở môi. Bếp Cơm, một người lính sở-tại biết được liền đi báo quan.

Thế là xong cuộc! Vua Duy

Sách thuốc nhà Nam

TRÊN báo này chúng tôi đã có dịp lục-đăng mấy bài thi nôm của cụ Tú-tài Đặng-doãn-Chước, một học-lão-nho ở xứ có sông Lam núi Hồng, nơi sản-sanh biết bao vĩ-nhơn anh-hùng cho lịch-sử nước nhà.

Cụ Tú Chước chẳng những uyên-thâm Nho-học mà thôi, lại nghiên cứu tinh-vi cả Y-đạo nữa. Muốn chấn hưng Y-đạo tổ truyền của nước ta, nên mới đây cụ Tú Chước vô Saigon in mấy bộ sách thuốc của cụ soạn ra bởi công-phu kinh nghiệm và nghiên cứu trải ba chục năm.

Cùng tôi đã tiếp được hai cuốn «Sách thuốc Nhà Nam» của cụ mới in xong. Đây là hai tập sơ-đẳng (quyển thượng và quyển hạ) để tiện dụng cho những người muốn nhập môn Y-đạo, rồi lần hồi tới trung-đẳng và cao-đẳng sẽ in ra tiếp theo. Hai tập sơ-đẳng này, chúng tôi thấy bằng những có ích cho những người muốn học thuốc nam mà thôi, lại mỗi gia đình đều nên mua để dành trong nhà cũng giúp cho mình về việc vệ-sanh phòng-bệnh nữa. Đó chính là giá-trị bổ ích của «Sách thuốc Nhà Nam» vậy.

Mỗi quyển bán 0p.40. Gỡ bán khắp các tiệm sách. Ai muốn mua sỉ, xin viết thư lại ông Vo-O nh, chủ tiệm may tân-thời, hiệu Hồng-phong, số 44 đường Đỗ-hữu-Vi, Saigon là nơi tổng đại-lý sách thuốc của cụ Tú-Chước.

ONGUENT CHAN'S

Khử độc, thoa mau lành

Tha ít lần thì thấy những

bệnh như:

Lở loét, phong ngứa và nước sôi

U-ngoại — Ngứa-ngâm

Các bệnh ngoài da được

lành mạnh

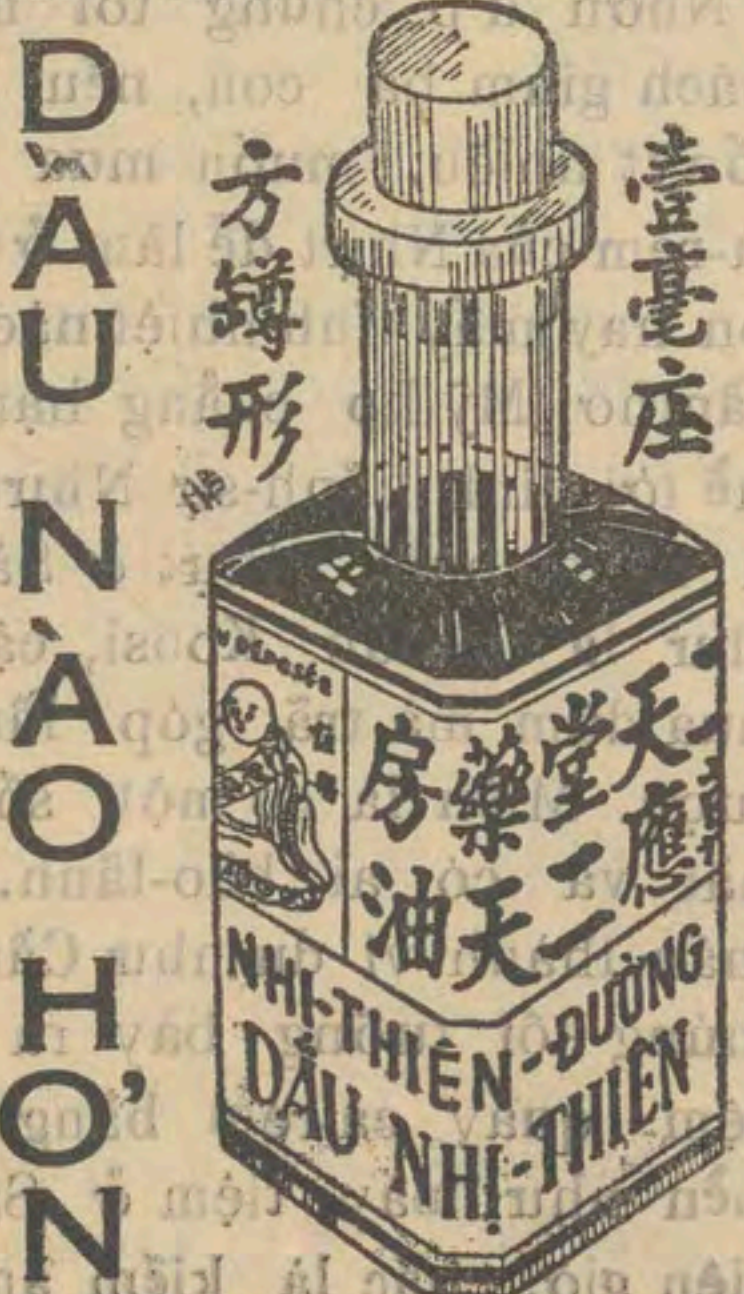
Thỏ lớn... 1 \$ 00

Thỏ nhỏ... 0 40

Tân bị bắt, đồng đảng trốn tránh mỗi người mỗi nơi như ong bẻ ổ. Những yếu-nhân lần lượt bị bắt cả, song dư-đảng vẫn còn nhiều ở ngoài vòng pháp luật. Đến khi Phạm-Thành, người giữ sắc vua mật phong tước cho các đảng viên, ôm gói sắc ngủ dưới cầu Gia-Hội mà bị bắt, thì đổ bể tung toé ra bao nhiêu người đều bị bắt cả, chỉ trừ tôi với Thái Phiến và Nguyễn Minh. Nhưng mà Thái Phiến chẳng lâu bao cũng bị bắt nốt. Tôi và Nguyễn Minh trốn mãi ở Lèo, về sau lâu lắm nhà đương cuộc mới bắt được chúng tôi v.v...

Tinh-Thạch.

(Huế).



DẦU NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

Trị bá chứng hay hơn hết

Có đủ hạng ve: Ve lớn... 0 20

Ve trung vuông vức... 0 10

Ve nhỏ... 0 06

Rất tiện lợi cho người mua dùng

Nhà thuốc NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG - CHỢ LỚN

mây phút du nhàn

DỊCH THI VĂN THIÊN TƯ'ÔNG

VĂN-THIÊN-TU'ÔNG, chắc ai nấy đều nghe, là một vị trun-quân ái-quốc ở cuối đời nhà Tống. Lúc ấy, Hốt-lát Liệt, cháu Thành-cát Tỳ-hân, sẵn cái dư-oi chinh phục Âu Á, đem quân Mông-cổ tới đây đập Trung-quốc và tranh đoạt giang-sơn, đế-nghiệp của nhà Tống. Thành-tan nước mất, vua nhục tới lo, ông Văn-thiên-Tu'ông đang làm thừa-tướng, phải mạo-hiêm lên phía Bắc cầu hòa, rồi bị quân Nguyên giam-cầm. Sau ông thừa cơ trốn được hai lần, khởi binh cầu vương, nhưng sức cùng thế yếu, lại bị Nguyên bắt nữa. Ông bị giam hai ba năm, nhà Nguyên chiều-dụ ông đầu hàng, ông không nghe, một hai đôi chết mà thôi. Dụ hàng không được, nhà Nguyên phải giết ông.

Trong mấy năm ở trong ngục, ông soạn ra bài « Chánh khí-ca », lưu truyền thiên-cổ, và ngâm-vịnh rất nhiều thi-văn. Đây là một vài bài của ông, khảng-khải bi ca, chúng tôi thử dịch ra để công đồng làm.

« Tam cung cứu miếu sự phương nguy.
« Lang-tử lâm trường vị khả tri.
« Nhược sử vô nhơn chiết cường lỗ,
« Đông nam ná cá thị nam nhi.

Thành-tan vua chạy, nước nguy rồi,
Lòng dạ hùm beo há phải chờ.
Nếu chẳng ra tay cho giặc biết,
Đông nam ai đó mặt tài trai.

« Đơn kỵ đường đường nghệ lộ-doanh,
« Cổ kim họa phước liêu như trần.
« Bắc phương tương cổ xưng nam tử,
« Tự vị Giang nam thượng hữ nhơn.

Một mình lừng lững tới dinh Nguyên,
Họa phước xưa nay phó tự nhiên.
Quân giặc trăm trổ như muốn nói:
Miền Nam còn có kẻ không hèn.

« Bất biến nhứt tử báo phong cương.
« Nhấn sử hồ sơ mỵ: hồ lang.
« Đường nhứt bốn vì thế tử kế,
« Nhị k m hà dện đối tam quang.

Chẳng liều một chết báo non sông.
Nỡ để hùm beo xuống ruộng đồng.
Lúc trước sống vì con với vợ,
Giờ không vì nước, nghĩ không xong.

TIẾNG GỌI DÊM ĐÔNG...

Tôi van anh lính giặc đi,
Lắng nghe tiếng thở sâu bi thể nào!
Cơn hoạn-nạn kêu gào tha-thiết,
Lũ cô-nhi đói rét thảm thương;
Đọa đầy thân-phận vất-vương,
Nào ai... Ai có đoái thương cho cùng?
Đêm khuya khoắt, lạnh-lùng gió thổi...
Áo phong-phanh, phơi-rãi cơ-cầu
Bơ-vơ nhà cửa... nào đâu?
Bụng đau vì « đói » thân sâu vì... « run » !!!

Có MỘNG SƠN
(Phủ Lạng thương)

Chủ-nhơn Mai-Linh vô SAIGON

ONG ĐỖ-xuân-Mai, chủ nhơn-biệt Mai-linh là một nhà đại-lý bán báo và xuất bản truyện sách lớn nhất ở Hàiphong, mới vô Saigon mấy hôm nay.



M. ĐỖ XUÂN-MAI

Những ai ham đọc thi-văn và tiểu-thuyết, có thể nhớ lại phần nhiều sách truyện mình đọc ở hiệu Mai-linh xuất-bản, nhứt là tiểu-thuyết kiếm-biệt. Sự thiệt trải ba năm rày, ông ĐỖ-xuân-Mai đã đem trí thông-minh và tài làm việc chịu khó, cần chỉ thấy xa, làm cho hiệu Mai-linh trở nên một tư-riệu và một thư-viện quan-hệ nhứt ở hai-bắc Bắc-ky, giúp ích cho sự truyền bá của hầu hết các báo chí Nam Bắc được lưu trữ ở Hai-phong và những miền phụ-thuộc. Có bộ tiểu thuyết nhà Ma - Ien xuất bản tới 12 ngàn cuốn mà bán hết rồi.

Cuống tới được, gặp, hỏi về mục đích Nam-đo, ông ĐỖ-xuân-Mai cho chúng tôi hay rằng ông cốt vô Nam để nghiên-cứu cách thức xem có thể mở mang công cuộc xuất bản, truyền bá thật rộng rãi, hầu cho sách báo Nam-trung được bán nhiều ở Bắc-bắc, cũng như sách vở Bắc-bắc được bán rộng ở Nam-trung. Muốn vậy ông sẽ mở ra một phân cuộc Mai-linh ở Saigon, cơ-căn ra in nữa.

Sau là ông vô Nam để cố-động cho một tuần báo tiểu-thuyết của ông sẽ phát hành nay mai.

Chúng tôi chúc mừng và trông mong ông ĐỖ-xuân-Mai mau mau thực hành cái chương trình của ông từ đầu, vì nó sẽ có ích cho làng văn-làng báo ta, tức là có ích cho việc mở mang văn hóa xứ ta vậy.

M.



Chúng tôi lấy làm vui mà hay rằng đến nay 1er Décembre này, ông bạn Võ-ngọc-Chấn, nghệ-chữ tại CapSt Jacques sẽ định chủ vu qui cho cô Võ-thị-Thiền là con gái thứ năm của ông cùng con trai ông Ban Thiên cũng là nghệ-chữ cũ ở tại Cap.

Chúng tôi xin có lời chúc mừng cho hai họ được sát cầm hạc hiệp, hạnh phúc trăm năm.

M.

TIN BUỒN

Chúng tôi đau-lưu hay tin bà thân-mẫu của Mr Lê-văn-Long, điều-dưỡng tại Caylay, vừa thất-lộc tại Sadeo. Vậy chúng tôi có lòng thành-thất xin chia buồn cùng tang-quyển, và cầu-chú linh hồn bà cụ được siêu-dao nơi miền cực-lạc.

PHẠM-VĂN-DI.

PATISSERIE-CAFÉ

CHUNG-NHUẬN-HY

77-79, RUE PELLERIN, 77-79
(En face de l'Opinion)

SAIGON

ĐỪNG ĐỀ HO

Bởi vì thuốc **PULMOGÉNINE** trị bệnh ho như thần
Có bán ở các nhà thuốc và
nhà thuốc **J. MUS** ở Saigon

TAN - TAN - HIEU

103, Boulevard Charner - SAIGON

Tél. 21096

Tiệm bán các thứ kiến, kiến thương, kiến bông, tráng thủy, mài cạnh và đủ thứ khuôn. Có máy riêng mài kiến

Ngòi viết **KAOLO** là thứ ngòi viết mới chế, đánh đồ ngòi viết bằng thép và bằng vàng để dùng với các thứ cán viết dựng mực.

Ngòi viết **KAOLO** bằng thủy tinh, khỏi sợ sét, viết chữ lớn, vừa, nhỏ, có đủ cỡ và kiểu riêng cho quý ông và quý bà.

Ngòi viết **KAOLO** dùng viết trên carbone, rất phương tiện cho các thương gia để làm giấy tờ en double, triple, quadruple, để cho các giáo viên cho point, để cho học-sanh lấy note, viết brouillon rất lẹ.

Giá mỗi ngòi : 0 \$ 25

Đại lý : **F. VAN-VOVAN**

146, Rue Colonel Boubonnet
Tél. Aut. 21.475 SAIGON

A I MUỐN MAY ĐỒ TÂY ĐÚNG MODE PARIS

nhân
lại

AU CHIC SAIGON
25, Amiral Courbet, Saigon

CHUYỆN NGỘ Ở NAMVIAN

Tại Namvian đường Verdun số nhà 59, có ông thầy **TRƯƠNG-LONG-BẢO** dùng thuật thôi-miên nhơn diện mà chữa bệnh. Lúc đầu ông chữa bệnh lật vật tìm thường đều khỏi cả, tiếng đồn càng xa hiên hạ tới càng đông, bệnh gì cũng chữa được, lạ có một điều bệnh phong-tinh và bạch-đái-hạ ông nhứt định không chữa, cũng ngộ là mấy người bệnh ấy lại nhứt định k ông nghe, họ làm ồn ào quá lễ, thét rồi ông phải nhứt định dùng thuốc: mà chữa, ông dùng **Huê** liều linh đơn số 01 và thuốc bơm giết vi trùng lậu của hiệu **Đình Thành Song**, 112, rue d'Espagne, Saigon mới phát minh toàn chất thuốc Annam mà chữa bệnh phong-tinh và Phong lưu Bạch đái hoàn số 02 chữa bệnh từ cung, nhờ thuốc thật hay, thiên hạ đổ rùm lên, tới lui tấp nập, làm cho M. **BẢO** phải trừ bán đủ thứ thuốc hiệu **Đình Thành Song**, chúng tôi đi xem hội chợ thấy chuyện hay hay, nên có sao nói vậy xin ông **Trương-long-Bảo** chớ chấp.

KHÚC-KHÍCH.

KIEU AO MỚI!

Tiệm may **LIÊN-HOA** có bán nút đủ kiểu và có trên 40 kiểu áo mới, do cô **Jeannette HUÊ-MỸ**, nữ-sanh-viên trường mỹ-thuật, Hà-nội về giúp. Nhiều thợ thiện nghệ.

Madame Tru'ong-công-Mùi

Liên-Hoa, 127, rue Lagrandière - SAIGON

BIỂU... BIỂU...

Một quyển «Lịch bỏ túi 1937» cho đọc giả mua sách nơi hiệu:

ĐỖ-PHƯƠNG-QUẾ

41, Boulevard Tong-đoc Phuong - CHOLON

Sách giá trị mới xuất bản

Có giáo Minh của Nguyễn-công-Hoan; Trong bóng tối của Thanh-Châu; Vua Hàm-Nghi của Phan-trần-Chúc; Hồ-xuân-Hương của Nguyễn-văn-Hanh; Perspectives Occidentales sur l'Indochine của Christiane Fournier; Indochine la Douce của Nguyễn-tiến-Lãng; Grandeurs et Servitudes de Nguyễn-văn-Nguyễn của Ng.-Vỹ và sách của Tự Lực Văn Đoàn. — Duy-vật Sử-quan của Trần-tửu-Độ.

Thuốc Lậu «BÔNG LAI TIỀN ĐƯỢC» rất thần hiệu. Mười người dùng đều khen ngợi cả mười. Mua một hộp (chỉ bán có 0 \$ 40) được biếu một quyển «Lịch bỏ túi 1937» của hiệu **ĐỖ-PHƯƠNG-QUẾ**, 41, Bd. Tổng-đốc Phuong, Chợ lớn.

Ngọc lắc đầu. Ngọc thấy chiếc Dodge mui trần của Xôi ở đường Thủ-đức đâm ra. Xôi, âu phục nữ xam sẫm-sảo, đầu trần, tay khoanh trên ngực, ngồi nghiêm-ngĩnh. Hai chiếc xe qua và lại trên đường vào lúc không có xe nào khác ở gần gần ấy, thành thử Xôi phải để ý chiếc limousine của Liên, Xôi thấy rõ Ngọc trong chiếc limousine, Xôi vội-áp-áp đầu chào vợ, mặt không đổi sắc.

Qua khỏi ngãba, Liên đưa mắt dòm thấy Ngọc biến sắc, Liên lấy làm lạ.

Lên muốn gạy chuyện, nhưng sợ sự bất-ân mình làm mất lòng Ngọc.

Có nhiều tâm sự bí-ẩn của bạn, đầu là bạn thân đến thế này, khó chộc cho bạn phân-trần. Tâm-sự thì chỉ có người ta tự lòng bay to thôi.

Lại một câu nói của Ngọc đột nhiên thay đổi ý-ước Liên và khiến Liên hết tò-mò về cuộc ly-dị của Xôi với Ngọc.

Ngọc bình như biết cách đối ý tương Liên :

— Lâu quá rồi tôi không đi thăm chị Dung được. Mà chị cũng không vì gì đến tôi.

— Giàu đôi bạn !

— Trách vậy oan cho chị.

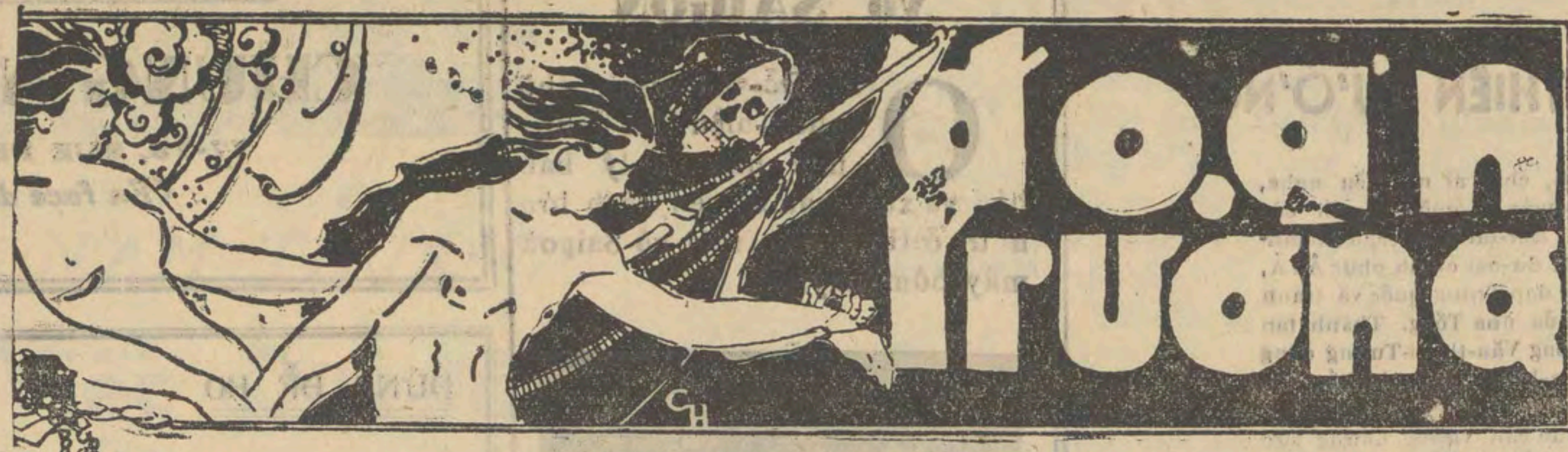
— Oan ! Không phải giờ chị Dung giàu có !

— Chị chờ lắm tương chị Dung là tình nhân của cậu Tường, đầu chị thọ ân cậu bấy lâu nay. Tôi đoán chắc chị không thấu rõ nỗi khổ tâm chị Dung.

— Còn gì nữa ! Một bước không rời đàn-dù nhau như hình với bóng. Tôi nghe họ nói đã đây rồi.

— « Họ » kỳ quái lắm. Nhiều khi họ lên án phạt oan người vô tội lại dùng tha kẻ sát nhân.

— Không phải ai cũng nghiêm-khắc thế ấy. Tôi thì không đi-



của VỌNG VÂN

nghe điều gì. Tôi lạ có điều sao chị Dung có thể sống sung sướng đầy đủ với chức-nghiep chị, chị lại đi thọ ân người làm gì. Làm vendeuse cho « Liễn-oanh-Trang » có phải hèn hạ gì.

Ngọc lắc đầu, bảo :
— Chị không hiểu gì hết. Tôi chờ chị biết điều này : chị Dung là người tôi yêu nhất, có lẽ yêu hơn cha mẹ tôi. Chị vì tôi mà bị anh Đồng đoạn tình, vì tôi mà bị má chị vất bỏ, vì tôi mà chị mang tiếng gái hư, vì tôi mà tồn tại danh-dự, vì tôi mà ôm một mối ưu-tư suốt đời. Nói tóm lại, chị đã hy-sanh chị mà cứu tồn danh-dự tôi, lần gia-phong cha mẹ tôi; mỗi cử chỉ chị đều do sự hy-sanh ấy sai khiến. Sự thể còn nhiều điều khó phân cặn. Tuy thế, tấm lòng trinh bạch chị vẫn trắng trong...

Ngọc đang nói vùng run ngay, trở mặt ngo phía trước.
Xe đến ngã tư Phú-nhượng. Dưới ánh một ngọn đèn điện, Ngọc chợt thấy một cậu trai âu trang đứng với một người đàn-bà y-phục đen.

Ngọc nói thầm :

— Có lý nào !

Liên hỏi :

— Chuyện gì thế ?

— Có lý nào một người chết đã lâu rồi, giờ lại hồi sinh.

Liên cười ngặt :

— Chị phải đi thì nói. Hay mơ mộng ?

— Hay người giống người !

— Mà là ai ?

Không đáp, Ngọc đi mình ra ngoài xe, dòm ngoài lại. Cậu trai âu phục vẫn đứng chỗ cũ, lom lom ngó theo xe như muốn gọi ai.

Hai ngày trước, ở Ô-môn, tại nhà Đồng, xảy ra một chuyện rất kinh-dị.

Vừa qua canh hai, nhà ông chủ đã gầy thên cửa. Trong nhà còn ngọn đèn dầu chong leo lét. Ngoài sân tối như mực. Bên chuồng trâu, khóm lửa ung gần tàn. Xa xa tiếng chó sủa vau vau, phá sự yên-lặng một chập, rồi thì đêm vắng im-lìm.

Trong nhà, hai ông bà còn thức, nói chuyện ri-rào. Bà, choàn hầu khăn, ngồi gần khuôn bếp, vẩy lửa hơ ; ông nằm khoanh trên ván, trằm mền, mặt lơ ra ánh đèn, cả hai sắc diện đều dần.

Thình lình ông nói :

— Trời lạnh này, thằng Đồng không nằm cu-rút như già vậy.

không làm lụng cái rầy cái kia, thì cũng ra sân duyệt võ cho đến đổ mồ-hôi mới nghe.

Bà chủ không phụ-họa lời nói chồng.

Chập sau, ông lại hỏi :

— Bà có thấy tâm dạng con Dung về Cần-thơ, hay có nghe tin-tức gì của nó không ?

Bà đáp :

— Tôi đã không muốn nói đến, ông còn nhắc đến để khôn làm gì. Nó đã nhả tâm bại mạng con tôi để lấy chồng giàu sang. Tôi cũng rán mở mắt xem nó vui hưởng sang giàu.

Trông dạng nói run-run bà chủ có ẩn nộ-khí. Nghe bà nói, biết ngay bà oán hận Dung lắm.

Bà càng giận dữ, ông càng hòa-huân :

— Ai có mạng lý này. Con mình chết tại nó điều đại, huống chi thời đời đen bạc là thường. Có kẻ quấy mới ra người phải. Kể tội ác, cứ để Thiên-công xử phân. Bà chúc dữ cho người, tôi đức bà là có, và con bà cũng không còn.

Bà thêm nóng nảy :

— Ông chỉ có gắt-gao với vợ con. Đối với người ngoài ông dễ-dãi lắm. Ông quá rộng lượng rồi ông hóa đại, hóa dui, không xem

trước xem sau gì ráo. Ta vốn dân rầy-bái, sao ta không cầu thân với người một-mạc thôn-quê, lại đi « eo bông đèn hạng son to phần đi m ở lầu son các tia ? Người đài các đã chê kẻ rầy-bái một-mạc, đã đi tìm người sang-trọng ở thị thành, ông có thấy chưa !... Thật chỉ rõ ông là bịp tâm con mắt. Giờ nào Ngọc, nào Dung đều ở nhà lâu, nào xe hơi, san, đúng mực. Ta vẫn còn nằm trên lờ đập, còn dầm chơn trong vũng lầy ; con ta vào là người thiên-cổ vì một sự luyện-ái ngu-dầu đại-dột. Tuổi thọ, nói làm càng thêm giận tràn hông...

Ông khuyên can :

— Tuổi bà. Hãy đi nghỉ cho sớm. Nói lấp-dáp càng thêm giận, thêm mệt. Há không biết nóng lòng con bằng bà hay sao !...

Con chó mực đang khoaah đuôi trong « con cuối » để cận cửa, bỗng nhiên chỗi dậy, hực - hực rồi sủa vang.

Bà chủ ẹ chơn bước xuống đất, báng chông dèi mở thei cửa.

Con chó chạy vọt ra sân, sủa dữ dội.

Ngoài sân, trời vẫn tối đen, gió này này lạnh buốt, tuổi sao ngọn đèn.

Bà che tay nheo mắt, ngó ra, là u-bẩn !

— Trời ơi ăn-trộm lắm. Còn gì mà rình rập vậy ! Có giới, vào đây khiêng luôn cả vợ chồng già này.

Bà nạt con chó, toan trở vào thì bà nghe con cho bình như nấc người quen quý h quý.

Hắn có tưng người bước vào sân thì b-thịc.

Bà cất tiếng hỏi :

— Phải chăng không, hương hào ? Không nghe ai đáp.

Tiếng bước càng gần.

— Hay là anh bà ?

(Còn nữa)

MỠI PHÁT MINH THUỐC TRỊ LỖ TAI CHẢY MŨ VÀ THÚI

Chiếu theo phong thư của Thánh-hiền, các bệnh nơi lỗ tai đều tại nơi thận, bởi thận thông hơi nơi lỗ tai, hoặc thận suy hỏa thịnh mà thành điếc tai, lưng búng lỗ tai, ngứa lỗ tai, ấy là chánh luận.

Theo việc tự học của tôi, khảo cứu cho thấu đáo bệnh chứng, chớ mỗi việc đều tùy theo sách xưa thì không thể nào trị được. Tỷ như điếc lỗ tai, ngứa lỗ tai, lưng búng lỗ tai tại nơi thận là phải, còn như lỗ tai, thúi lỗ tai, chảy mủ lỗ tai và lỗ lỗ tai mà trị thận thì rất sai lầm.

Bệnh như lỗ tai, thúi lỗ tai, chảy mủ lỗ tai và lỗ, tuy là bệnh tại lỗ tai mà gốc bệnh ở trong óc là vì cương hỏa thịnh sanh phong, phong nhiệt thừa hư nhập vào não chỉ, nên hăm lỗ trong óc và có mủ, nhưng mủ ấy không đường chảy ra, nên phải chảy ra lỗ tai, và hơi thúi cũng do bởi lỗ tai mà ra.

Mủ độc bởi nhiệt, chảy ra ngoài lỗ tai không lỗ, và trong lỗ tai không như thế.

Mủ độc bởi phong, mủ chảy ra tới đầu lỗ tới đó và trong lỗ tai như nhiều.

Người ta thường thấy chảy mủ nơi lỗ tai thì nói chảy mủ lỗ tai chớ không hiểu rõ gốc bệnh tại nơi óc, bệnh này con vớt phần nhiều, người lớn phần ít, chỉ dùng thuốc tả cương hỏa, giải phong nhiệt, bỏ não chỉ thì bệnh nặng lạnh. Nếu điều trị không nhắm đây đưa lâu ngày sanh ra bệnh điếc.

Quý vị hay là trẻ em mắc phải bệnh NHƯC TAI, THÚI TAI, MŨ TAI, thì hãy uống TY LIÊN THÔNG NHỊ HOÀN, các bệnh đều hết, thuốc giờ chưa có thuốc nào trị được.

Mỗi hộp có hai thứ thuốc, một thứ uống, một thứ xức, giá là 0 \$ 50.

VỎ-VĂN-VÂN
— DU-ỐC PHÒNG —
THU-ĐAUMOT

Bán tại :
229, RUE D'ESPAGNE
SAIGON

MINH TẠ LƯƠNG Y

Tôi rất khen Nguyễn-văn-Mười lương y Annam ở tại làng Long Đức (Tràvinh ville) là người ăn học rất đúng, coi bệnh 10 người nói không sai một. Bệnh nào tiên-sanh nói sống thì sống, còn nói chết thì chết, không trạt. Bất luận bệnh chi, tiên-sanh cho được hết và mau thuyên giảm.

Tánh tiên-sanh sống, vui vẻ và không làm cho ai phiền phức đều chi, cho nên ngày, đêm, khuya-khoắt chi, ai đến rước, thì tiên-sanh mau mắn đi liền, vì vậy trong mười mấy năm nay, danh tiếng đâu đâu cũng đều biết và thân chủ càng ngày càng đông.

Trong thân quyến của tôi cũng nhờ một tay tiên-sanh điều trị đều được mạnh cả vì tôi nhớ cái ơn ấy, mà chẳng biết lấy chi đền đáp cho xứng, nên muốn ông đăng ít hàng trong quí báo, trước là đền ơn trong muốn một sau là cho họ cháu biết, ai có bệnh chi nên đến tiên-sanh, thì khỏi lo tiền mất tật còn.

Và xin giới thiệu luôn 3 thủ thuốc dưới đây rất đặc biệt, cũng của tiên-sanh chế ra để hiệu «Nguyễn-văn-Mười» chuyên dùng ở Hai ở Long-Đức-Tràvinh ville».

- 1° Tiêu-phong giải độc hườn;
 - 2° Bạch đái-lân;
 - 3° Vạng-trừng điều-khinh hoàn.
- NGUYỄN-VĂN-SO, Instituteur, chez M. Lam quan-Vinh Colon, * Huyề-Hội-par-Travinh.

GHÊ-NGƯA

Hiệu Nhàn-Mai (Đại tài)

Ghê ngựa hoặc có dễ như dễ cơm cháy, hoặc mọt có mủ, ngứa ngứa khó chịu, dùng thuốc ghê ngựa này thoa đến đâu thì rạp đến đó, hết sức hay.

Giá 0 p. 10.

Khả nơi có bán: Sài Gòn do nơi Nguyễn-th-Kính chợ mới và các Gare xe điện.

THUỐC ĐẸN

(thoa miệng) hiệu Nhàn-Mai

Trẻ em có bệnh đẹn, nhờ kiếm mua thuốc đẹn hiệu Nhàn-Mai đem về thoa miệng, thì thứ chi cũ «tróc. Hay lắm.

Giá mỗi gói 0 p. 05

Khả nơi có bán.

Mua sĩ do nơi các Đại-lý có chỉ chỗ bán nơi trang chốt, Sài Gòn: nơi Nguyễn-th-Kính chợ mới và các Gare xe điện có bán.

Ai về xin nhân!

Nhân ai có bệnh từ cung, dùng nhiều thứ thuốc rồi mà chưa lành mạnh xin nhớ này từ thuốc Phụ khoa cứu khổ hườn hiệu Bạo-Nam-Đường do tay y-sĩ Lý-văn-Trưởng bào chế ra — đã cứu chẳng biết bao nhiêu người-muốn chắc, xin hỏi những người có dùng rồi thì rõ.

Nên nhớ: bệnh từ cung có 6 chứng khác nhau nên bốn đường nghiên-cứu chế ra 6 phương thuốc, chứng nào dùng thuốc này.

Xin này cho được cái toa nơi các đại-lý khắp Đông-Dương hầu xem kỹ cho biết chắc chứng bệnh của mình mà mua thuốc về dùng.

Tiểu phong giải độc hườn: Trị các chứng phong độc, thâm nhập vào máu huyết sanh ra như: mồi gân cốt; đau lưng, tức ngực, sưng ghê chốc, mồi dai v. v. — Rất thần hiệu. (muốn hỏi đều chi, xin viết thư). * BẢO-NAM-ĐƯỜNG

32 Paerie Cánh

TỨC PHU-NHON DỜI NAY

MỘT CÔ VÌ TÌNH MÀ “NHỊN NÓI” LUÔN SAU THÁNG NAY

Hi từng xem truyện Đông-châu Liệt-quốc, chắc đều nhớ câu chuyện «Tức phu-nhon 3 năm không nói» (Tức phu-nhon tam niên bất ngôn).

Số là Sở-vương đem binh đánh nước Tức, bắt vợ vua Tức về làm vợ, cho nên gọi là Tức phu-nhon. Phu-nhon về ở cùng vua nước Sở luôn 3 năm, đã có 2 đứa con với Sở-vương, thế mà luôn 36 tháng ngậm miệng làm thinh không chi nói một lời. Có người nói chắc hẳn phu-nhon nghĩ mình bị ép vì chồng mới, bắt trình với chồng cũ, cho nên tự cầm không nói, mặc dầu Sở-vương kêu chọc cách nào cũng vậy. Duyệt đến lúc Sở-vương hứa lập cậu con trai của phu-nhon sanh ra, bấy giờ phu-nhon mới chịu nói.

Đời nay ở Tây-phương, có một cô thiếu-nữ 20 tuổi đã «nhịn nói» trải 6 tháng nay, chỉ đợi lúc nào người có thương yêu trở về thì có mới chịu nói mà thôi.

Chưa rõ cô nhịn nói tới 3 năm như Tức phu-nhon kia không, chỉ biết là cô nhịn nói 6 tháng rồi mà hiện nay cô vẫn đang ngậm cầm như thường.

Có Boslijka Pantsheff 20 tuổi, con một nhà công-nghệ đại-phủ ở thành Sofia nước Tiệp-khắc, thương yêu Milorad Dandukov, một vị thanh-niên hóa-học kỹ sư, nhà nghèo nhưng mà có tài. Hai bên đã cùng nhau chờ non thể biến.

Thân phụ cô thấy cậu kỹ-sư nọ nghèo, nên không chịu cho cô cùng cậu kết-hôn. Cô thất vọng lắm, mà cậu cũng vậy. Bởi có tưởng chắc cuộc hôn-duyệt này sẽ thành, cho nên có đã hứa hẹn người yền rằng sẽ lấy tiền riêng của nhà mình để giúp đỡ cho việc nghiên cứu khoa-học của thanh-niên kỹ sư đã khởi làm lâu nay, nhưng vì nghèo túng mà phải bỏ dở.

Thét rồi nhà đại công nghệ còn ngăn cấm con gái không được ngó thấy mặt người yêu nữa.

Hôn duyên lui phận, oán tức gia-đình, luôn mấy tuần lễ, có

Pantsheff nằm nghĩ cách phục thù và phản kháng cho được mới nghe. Có ban đầu bỏ ăn bỏ uống như ba chàng Thâu Ninh Tào nhà ta vừa rồi. Nhưng mới qua ngày thứ hai, thì thân phụ cô



mời các nhà danh-y ở thành Sofia tới dùng cách khoa-học, bắt cô phải ăn. Có thấy cái mưu nhịn ăn của mình thất bại liền bỏ nó đi để tình cách khác.

Giữa lúc ấy, kinh-thành Sofia, người ta đang diễn một tấn tuồng xưa, làm xôn xao dư luận và được thiên hạ hoan nghênh vô cùng. Sự tích ở thế kỷ XIV. có con gái quý phái nước Ý thương yêu một chàng thanh-niên kỹ-sĩ là bộ hạ cha mình. Có hứa với chàng rằng nếu chàng có gan nhịn nói được luôn 3 năm, đừng hé mới mở lời nào, thì cô ban cho một cái hôn. Quả nhiên, chàng nhịn nói được luôn 3 năm như kiểu Tức phu-nhon.

Có Pantsheff đi xem hát và 752, rue d'Espagne - SAIGON

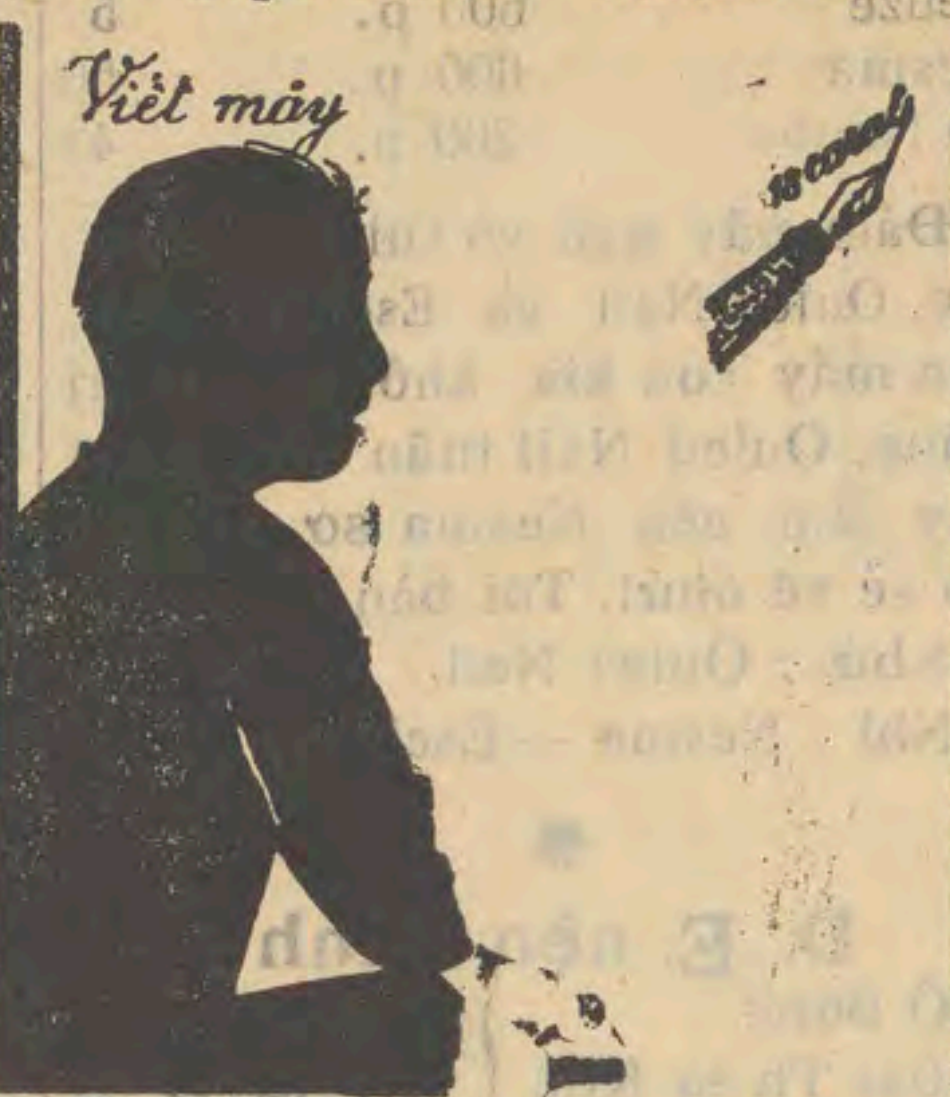
đọc bài kỹ thuật trong các báo, bắt xúc cảnh sanh tình, bèn quyết định nhịn đói để phản kháng gia-đình. Tối bữa đó, cô viết thư cho cha, bày tỏ duyên do, rồi từ sáng hôm sau trở đi, cô ngậm miệng làm thinh, hết ngày nay qua ngày kia, không ai làm sao cho cô mở miệng nói được. Có việc gì sai bảo người nhà cô viết chữ hay ra dấu thôi.

Ban đầu, cha cô tưởng là con gái làm cách trẻ con những nhỏ; chẳng dè cô nhịn nói thiệt tình, nhịn nói ròng rã 6 tháng nay. Cha cô phải chịu thua, đành lòng cho cô được kết duyên với kỹ sư Dandukov và ông cậy ty cảnh sát đi tìm dùm tông tích của vị thanh-niên kỹ sư đó. Bởi từ lúc không được gặp mặt tình-nương, rồi kể đó bà mẹ già qua đời, thành ra kỹ sư Dandukov đã bỏ nhà đi đâu mất rồi, không ai biết. Cảnh-sát và mật-thám dò hỏi khắp nơi không ra.

Vì đó mà hiện nay cô Pantsheff vẫn ngồi tịch mịch trong phòng khuê, ngậm miệng làm thinh, đợi cho bao giờ người ta đi tìm được người yêu của cô trở về trước mặt cô, thì bấy giờ cô mới nói, không thì cô quyết nhịn nói tới chết.

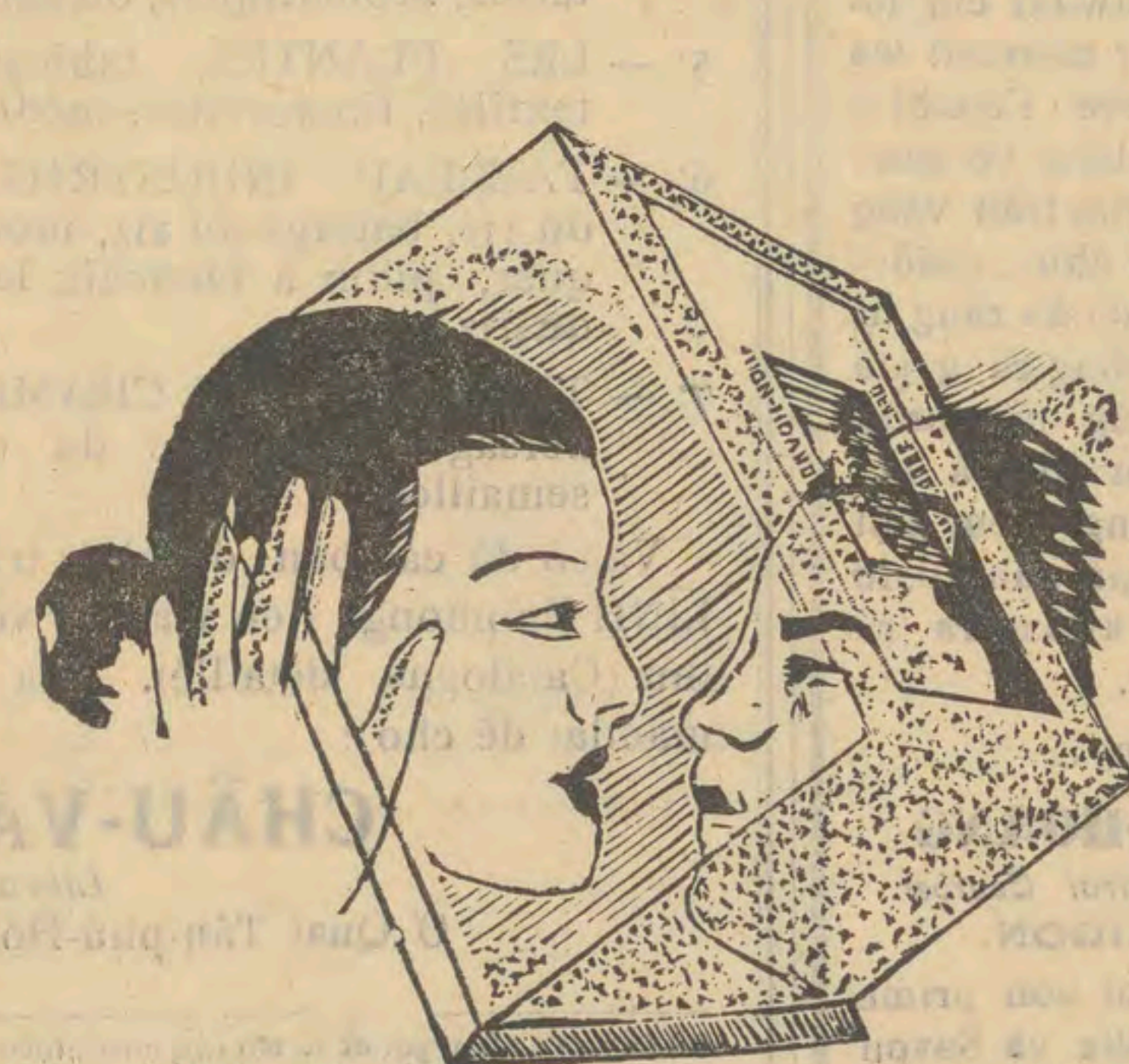
Người yêu có đâu, sao không về với cô?

Đây là bạn tri-âm của các học-sanh Nam-Nữ



Đại lý coi Đông-Dương, THAI LE HON,

Đàn bà 30 tuổi còn chiêm nổi vị hôn của gái 19 tuổi xuân



Một góa phụ 30 tuổi ở đường Amiral Courbet, xuân nữa chừng nhờ trao đổi da mặt còn non nớt, tóc xanh tươi, tốt miệng thường cười duyên bày hai hàm răng trắng có đặt vị hôn-duyên của cô Ba. Cô Ba có dáng điệu yêu kiều, lưng ong, ngực nở, mắt sáng, môi son, nhưng có bị bệnh tả má hồng có nhai trầu suốt đêm và ngày thành thử với trầu bám vô men răng vàng, có hút thuốc nhựa đóng kết răng đen đen có nhai độ: báo «MAL» rao phẩn chà răng D.P. bán tại NHON-HOÀNG có về dùng thử đánh các chất dơ ra hết men răng (email dent) bóng láng, trắng, đẹp. Chồng cô Ba nghe có hoàn toàn tốt đẹp hơn xưa bèn rước cô về ăn ở đến già. Bán sĩ và lễ NHON-HOÀNG 15 Amiral Courbet SAIGON.

Giá mỗi hộp 0\$35 tặng thêm một bàn chải đánh 0 p. 10 — gởi lãnh hóa giao ngân từ hai hộp. Cần dùng đại lý độc quyền mỗi tỉnh.

Kính káo bạn đọc

Bốn báo quân-lý M' Trần-văn-Giao hiện nay đương đi viếng bạn đọc ở Bentre. Chúng tôi chắc rằng vì cảm tình với Mai mà chú quí độc giả sẽ thừa tiếp bốn báo quân lý một cách sốt sống niềm nỡ. Chúng tôi có lời đa tạ trước.

Các nhà nông để ý

Loài chuột thường phá hại mùa màng như là lúa, bắp, khoai; cây trái, dừa, mỗi năm thất huệ, lợi chẳng nhỏ vậy muốn trừ loài chuột đến NHON-HOÀNG mua một gói thuốc Chuột hiệu P.P. về thí nghiệm. Cam đoan nếu chuột ăn mà không chết tại chỗ hang, chúng tôi sẽ đền bồi tiền cước nhà thơ ở xa gần và tiền mua thuốc. Trong tọa dạy cách trộn bột và đặt mồi mau lẹ. Bảo đảm thuốc bột này rất độc với loài chuột nhưng trâu bò gà, vịt, chó, mèo ăn uống nhấm không hại đến sức khỏe. Có giá riêng hộp nửa kilo và một kilo. Cần dùng đại-lý độc-quyền mỗi tỉnh — gởi lãnh hóa giao ngân từ hai gói phải chịu tiền gởi. Bán sĩ và lễ NHON-HOÀNG số 15 Amiral Courbet — SAIGON.

Hãy coi chừng!!

Các chứng bệnh ngoài da Phong độc ở trong máu mà biến ra như là:

Nổi mọc cùng mình, dưới háng, bàn tay, lưng, ngực, cổ, bắp vế, ngứa ngáy khó chịu, hay là da bị bong sứt gẻ, nổi mọc sần đỏ rồi sanh ghê, theo kế tay, kẻ chơn cũng mọc mọt trong bóng nặn ra có thứ nước hơi đục, hoặc vàng, da lòng bàn tay bị sứt, ăn rắn nứt trong tay, ngứa kẻ tay, ngứa lòng bàn tay.

Những lông ben, bắt biến, mụn bọc, lác khô, lác ướt, lác voi, lác đồg tiền cũng bởi Phong mà biến ra.

Nuông trẻ vị thành nhor cũng nổi mụn, nổi sảy, sanh ghê, sần da, ghê sai. Các chứng bệnh như trên, nếu không lo trị sớm thì sẽ biến ra bệch Phong đơn như quí vị đã thấy 2 năm nay mà người An am mình mắc chứng bệnh ấy nhều hơn hết là bởi căn cứ vào các thứ Phong độc ở trong máu mà biến ra.

Chỉ có thuốc Phong-ngừa hiệu QUANG-MINH trừ tuyệt các chứng bệnh phong trên đây giá 0 \$ 60 một hộp bán tại NHON-HOÀNG số 15, Amiral Courbet, Saigon, gởi lãnh hóa giao ngân từ 2 hộp sắp lên.

Khi đi qua hàng sách

Tôi chám chú hai mắt nhìn kiếm những sách mà bạn tôi đã bảo rằng có giá-trị. Sách ấy là BIÊN-CHỪNG DUY-VẬT LUẬN, giá 0\$20; VĂN-CHƯƠNG và THÂN-THỂ ÔNG THỦ-KHOA NGHĨA, giá 0 \$ 20; XÃ-HỘI-LUẬN, giá 0\$20. Ba thứ sách này do VĂN-HÓA THƠ-XÁ, 142 đường Arras, Saigon xuất bản. Mua sĩ được trừ huê-hồng nhiều. Thư từ mandat để cho M. PHAM-VĂN-ĐIỀU.

TẠI TRƯỜNG DUA PHÚ-THI

CHÚA NHẬT 29 NOV. 1936

Độ thứ nhứt

PHẦN THƯỜNG AUBADE

Đua rào, 1.500 thước. — Ngựa lai từ 4 tuổi sắp lên, chưa ăn tới 720 đồng

Parfait 56.5 La Madelon 49
Véronique 55 Ngoc Thach 48

Độ đầu chạy rào. Trong 4 con có Véronique và Parfait nhảy rào rành hơn Ngoc Thach và La Madelon, vì hai con này vượt rào nhảy có hơi cao một chút, nhưng với chỉ 49k. thì nó có nhiều hy-vọng hơn Parfait và Véronique. Tôi bán : Ngoc Thach nhứt La Madelon nhì.

Độ thứ nhì

PHẦN THƯỜNG PRESTO

Đua tron, 1.500 thước. — Ngựa C từ 4 tuổi sắp lên, chưa ăn tới 480 đồng.

Hong p. Hai 41 Lipton 47
Norkel 41 Manh Ho 45
Gold Flag 47 Khuu Lan 47
Favori 43 Kim Xanh 41.5
Kim Lang Chi 45.5

Độ này cho ngựa C. Tôi xem ra Norkel, Kim Xanh, Hồng-phi-Hải và Gold flag có phần hơn mấy con kia. Con Norkel nếu có nài Nhạp thì sẽ ăn độ này. Còn cái nhì thì Hồng phi Hải, Kim Xanh, Gold flag sẽ tranh kịch liệt. So sánh tài sức mỗi con, tôi bán :

Nhứt : Norkel
Nhì : Kim Xanh — H. phi Hải.

Độ thứ ba

PHẦN THƯỜNG SANS SOUCI

Đua tron 1.500 thước. — Ngựa Lai từ 4 tuổi sắp lên, chưa ăn tới 720 đồng

Montagned'Or 47.5 Eclairer 51
Perle 49.5 Long Thành 51
Rigolette 49.5 Kim Dinh 45.5
Vang Loc 47

Trong độ ngựa lai chạy 1500 thước này con Perle ngựa Hànội, cao 1m48, đã đoạt năm cái nhứt và một độ hội, nay nó chạy với đám này thì nó có phần thắng nhiều lắm. Ngoài nó ra, Rigolette và Kim Định sẽ tranh kịch liệt. Tôi bán :

Nhứt : Perle
Nhì : Rigolette
Ngược : Kim Định.

Độ thứ tư

PHẦN THƯỜNG ESSAI

Đua tron 800 thước. — Ngựa C. 3 tuổi.

(Double-Event)

Galopin II 39 Pégase 39
Dac thiên Kim 39 Mephisto 39
O Bông 39 Nu Hoa 37.5
Amas d'Or 39 Hong Bay 37.5
Sang le Sou 39 Hong Thut Son 37
Hong Soc 39 Bông Vang 37

Độ Double Event đầu cho đám ngựa C. 3 tuổi. Đám này, ngựa có phần ăn là O Bông, Sang le Sou, Dac thiên Kim, Mephisto và Bông Vang. Còn con Sang le Sou một cha với Công Tử, nó lẹ lắm và tập vượt dũi rồi, còn O Bông vượt hay hơn Dac thiên Kim; Bông Vang ngựa thiệt mau và bền; Mephisto có rắng tranh cái nhì mà thôi. Tôi bán :

Nhứt : O Bông
Nhì : Dac t. Kim — Sang le Sou.

Độ thứ năm

PHẦN THƯỜNG NGOC - ĐÍNH

Độ chấp, đua tron 2.000 thước. Ngựa B. từ 4 tuổi sắp lên.

O Ngoc 40 Kim tam Lang 39.5
Vang th Loi 39 Max Linder 49
O Co 51 Con Son 42.5
Long Lan 41 Kim Khanh 34
Bach k. Long 32

Đám này ngó vô thấy O Co, Mix Linder Con Son, đủ sức tranh nhau. Có ăn ngược thì Kim tam Lang, còn đám kia vô hy-vọng. Tôi bán :

Nhứt : Con Son
Nhì : O Co — Max Linder.

Độ thứ sáu

PHẦN THƯỜNG XÍCH - LONG

Đua tron 1.500 thước Ngựa C từ 4 tuổi sắp lên chưa ăn tới 3000 đồng

Double - Event

Calypso 27.5 Fanfan 44.5
Dam Voi 49 Drag. Noir 47.5
Oudong 36.5 Gold Flag 37
Galopin II 47 Manh Ho 36
Kim Sang 51

Độ Double Event sau lưỡng phân; con nào gặp được nài hay thì sẽ có phần hơn. Theo ý tôi mấy con này đều đồng sức cùng nhau, Kim Sang nếu có nài apprenti thì nó có phần lắm, Galopin II tuần rồi chổng độ sợ e chúa nhứt này khó tranh tài với Fanfan, Kim Sang và Manh Hô. Còn Oudong nếu chưa căng hẳn hoi nó có phần ăn. Tôi bán :

Nhứt : Fanfan
Nhì : Galopin — Manh Hô
Ngược : Oudong.

Độ thứ bảy

PHẦN THƯỜNG SAIDA

Độ bán 600 p. đua tron 1.200 thước. — Ngựa Á - rập từ 4 tuổi sắp lên.

Quetta 500 p. 48
Esclava 600 p. 50
La Bérouine 300 p. 44
Outlé 300 p. 44
Atta'a 500 p. 50
Ouled Nail 400 p. 48
Neuze 600 p. 50
Nesma 600 p. 50
La Noubia 200 p. 44

Đám này ngó vô thì thấy Nesma, Ouled Nail và Esclava. thôi, còn mấy con kia không làm gì được, Ouled Nail tuần này vượt hay lắm nếu Nesma sơ sảy thì nó sẽ về nhứt. Tôi bán :

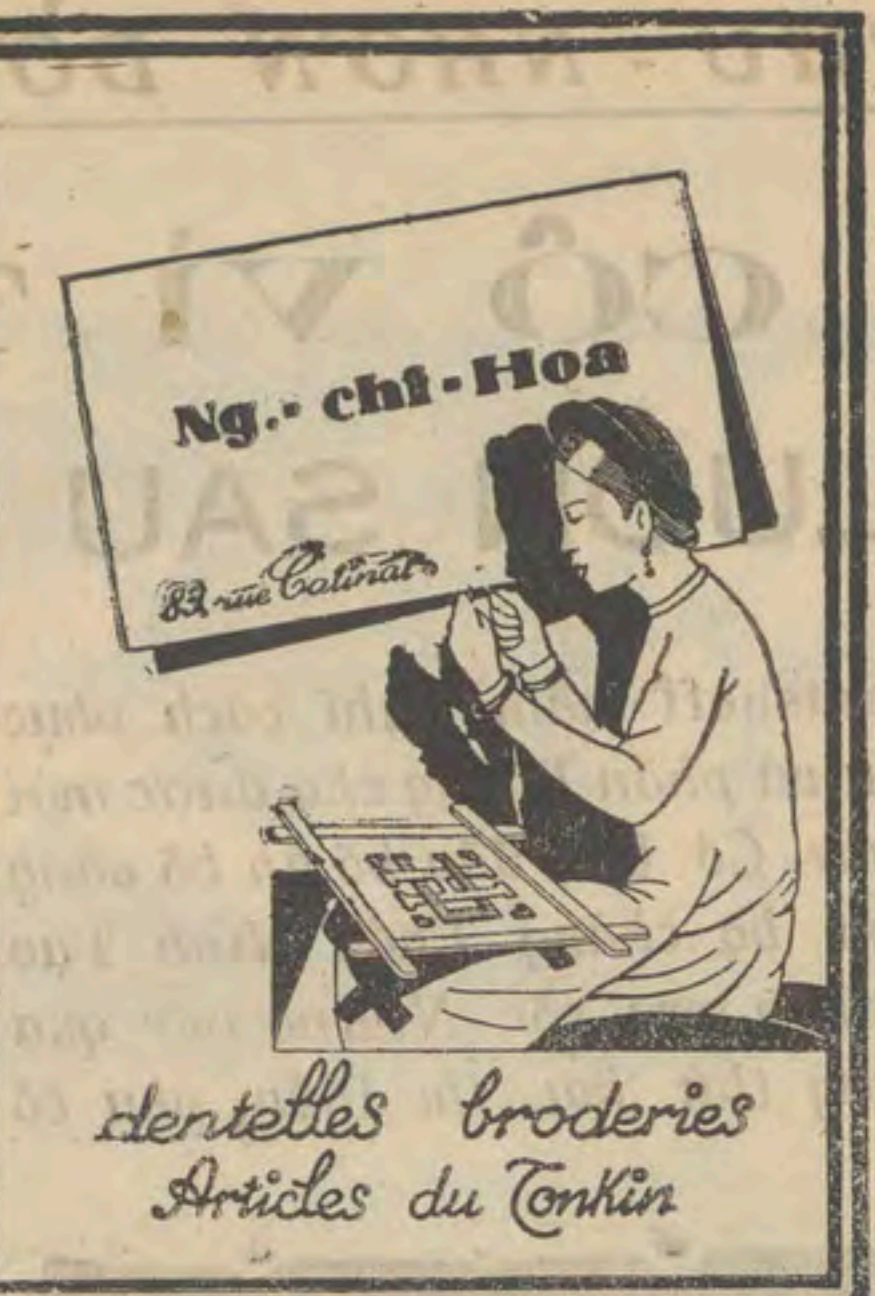
Nhứt : Ouled Nail
Nhì : Nesma — Esclava.

D. E. nên đánh :

O Bông }
Dac Thiên Kim } FANFAN
Sang le Sou }
Bông Vang } NAI-CHEN



LAIT
LE PATRE
OVOMALTINE
R. MOITTESSIER-SAIGON



MUON may
mùng, đặt
nệm, chiếu và
khảm chửi chửi
cho tốt đẹp, đúng
kiểu tân thời thì
nên lai nhà :
**AU MEILLEUR
MATELAS - NATTIER**
N°96, Mac-Mahon - SAIGON
mà đặt là vừa ý.
Bởi nhà này có
thợ chuyên-môn
và có máy mua
bên Paris, làm
cho bông gòn
trong nệm tinh
sạch đều đặn,
rất hợp vệ-sanh.
**Làm mau — Giá rẻ
Hàng tốt - Thợ khéo**
Tel. 558 & 21.176



Các bà u'a nhai trầu
Các ông u'a hút thuốc
Muốn răng bóng ngời, sành
răng trắng đẹp từ răng cấm
đến răng cửa chỉ dùng phần
« N. H. dental powder em lo-
yé matin et soir blanchit les
dents en conserve l'émail »
tây các chất dơ bám vô sần
răng như vôi nhai trầu vàng
vàng nhưa tàu chửi, thuốc-
pauia đen đen xiết ầu răng tự
nhiên ngà ngà, trông răng già
k. ôn, trắng dùng lâu nước
răng và môi thêm đỏ, giá sáu
môi hộp 0.35 tặng thêm một
bàn chải riêng giá đáng 0.10
Cám ơn nếu không ra tra
iễn lại bằng hai.
Bán và cho không :
NHO-N-HOANG
số 15 Amiral Courbet
SAIGON.
Mở hộp nhớ coi don prime
tàu thơm Lavotie và Savon
thơm le Taria cho không.

KINH - TÊ - TIÊU TỨC

GIÁ CHỢ NÔNG-SẢN TIN TÀU QUẢ LẠI

Giá tại Cholon ngày 26/11/1936

LUA			
Gocong	3 05	Omon	2.96
Bentre Batri	3 07	Cairang	2.97
Bentre	3 00	Fhonot	2.96
Mytho-Tanan	2 80	Longxuyen	2.95
Cailay	2 96	Chaud blanc	2.77
aibe	2 95	— rouge	1.74
Vinhlong	2.99	Tan-chau	2.74
Bakse	2 98	Sadec Blanc	2.96
Cau chong	2 94	— rouge	2.74
ang-Long	2 98		
Travinh	3 00	CAO-MIEN	
Baixa	3 02	Battambang	2.76
Baclieu	3.02	Banam	2.75
Rachgia	3 04	Soairiang	
Phuoc-Long	3 05	Paddy rouge	2.73

GIÁ GẠO

Mỗi tạ 60 kilo 700			
Gạo N° 1	25 %		
Gạo N° 2	40 %		
Tấm	1 2	3 62	
Tàn	3.4	3.25	
Cám trắng		2 05	
Cám lức		1.35	
Cháo lúa		17 00	
Bao gạo		22 00	

BAP và DỪA

Bắp dõ 7.90
Dừa khô từ 16.00-16.20

GIÁ CAO SU

Paris mỗi kilô 81.15
Singapore 0.30 3/4
Londres 8 d 3/4 v.

GIÁ 100 ĐỒNG BẠC TA

Đổi ra tiền Ngoài quốc
Tiền Hồngkong 150 p.
Tiền Thượng-hải 154 p. 3/4
Tiền Nhứt-bôn 161 p.
Tiền Singapore 80 p. 3/4

GIÁ ĐỒNG BẠC CŨ

0 \$ 73

TÀU TỚI

PHÁP			
D'Arignan		7 Déc.	
Le Forbin		12 Déc.	
Le Maréchal Joffre		4 Déc.	

TRUNG BẮC

Linois	1er Déc.
Cap St. Jacques	5 Déc.
Le Claude Chappe	6 Déc.

TÀU và NHỰT

Le Maréchal Joffre 4 Déc.

TINH CHÂU

TÀU ĐI

PHÁP

Le Linois	4 Déc.
Le Maréchal Joffre	6 Déc.
Le Cap St. Jacques	8 Déc.

TRUNG BẮC

Claude Chappe	8 Déc.
Le Forbin	13 Déc.

TÀU và NHỰT

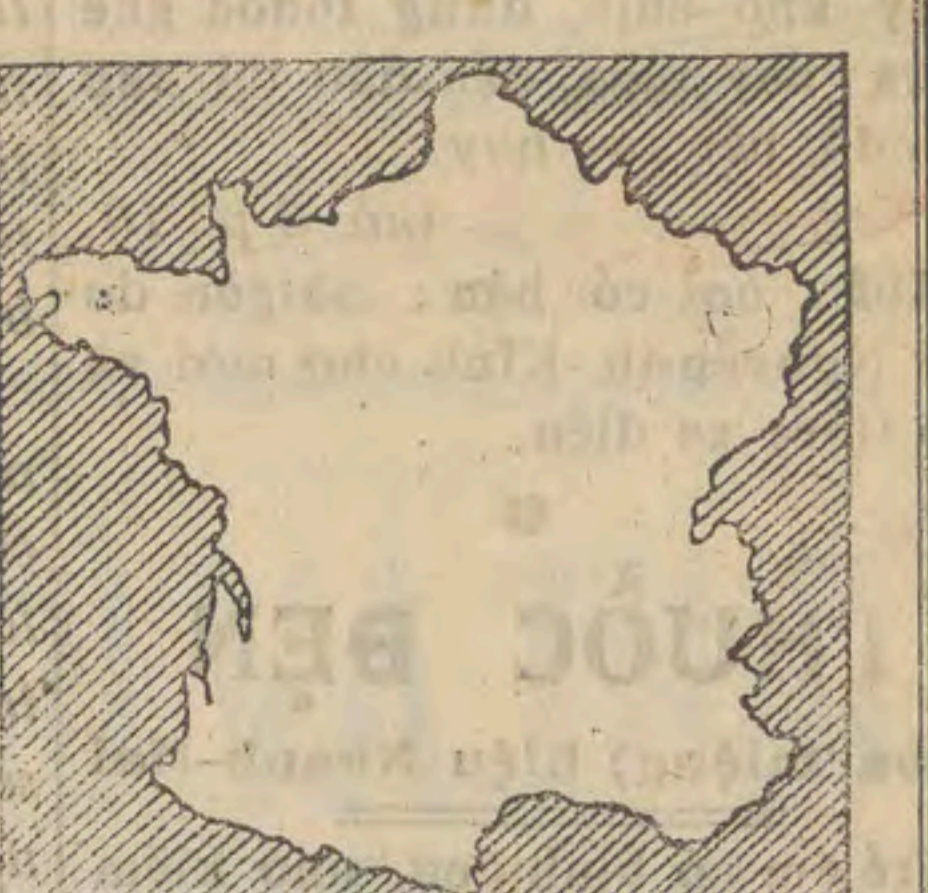
Le d'arignan	9 Déc.
Le Yalou	11 Déc.

TINH CHÂU

Le G.G. Pasquier 30 Nov.

MỘT TIN MỚI TRONG TY GIÁO HUẤN

Chúng tôi lấy làm may
mắn hay tin ông **CHÂU -
VĂN-CHƯƠNG**, ở Quai
Tân-phú-Đông, Sadec, là
nhà bán sách vở, báo chí
lớn nhứt ở miền hậu-
giang, có đứng phát hành
khắp xứ Nam-kỳ nhiều
tableaux muraux scienti-
fiques và cartes scolaires.
Những tranh này làm
theo chương trình của nhà nước, dùng cho các trường công
từ từ bậc cao-dẳng tiểu-học đến đồng-ấu. Tranh nào cũng
có một kên chữ pháp một bên quốc-ngữ, in nhiều màu
mỹ-thuật, thiệt là một cái sáng kiến mới, rất hữu ích, mỗi
tư gia nên mua về cho con em học tập mà nhứt là rất tiện
lợi cho các nhà trường mỗi lớp học nên có.



- 1 - LA FRANCE, relief du sol. F. 56x63 tirée en plusieurs couleurs sur papier fort de luxe, la feuille... 0 \$ 40
- 2 - SYSTEME METRIQUE, tableau I, sur-faces, volumes, poids, balances :
- 3 - SYSTEME METRIQUE, tableau II, capacités, mesures en bois, en étain, en fer blanc, monnaies et billets de banque. Impression en une seule couleur (F. 50x65)
- 4 - LES PLANTES, tableau I, plantes alimentaires, aromatiques, oléagineuses.
- 5 - LES PLANTES, tableau II, plantes textiles, tinctoriales, médicinales. Prix 0 \$ 15
- 6 - TABLEAU INDUSTRIEL, décortiquage du riz, battage du riz, moulin à décortiquer, pilon à blanchir le riz, vannage du riz. la feuille
- 7 - TRAVAUX DES CHAMPS, labourage, hersage, repiquage du riz, irrigation, semences.

Và có đủ các bản đồ cách tri của nhà xuất bản MAI-LINH Haiphong. Nên viết thư về hỏi mục lục biên rõ từng thứ (Catalogue détaillé). Mua sỉ và mua lẻ, thư từ và mandat đều cho :

CHÂU-VĂN-CHƯƠNG
Librairie-Papeterie
Ở Quai Tân-phú-Đông - SADEC (Cochinchine)

NOTA - Có nhận gói đi xa bất cứ mua nhiều ít — gói theo cách lãnh hóa giao ngân (contre remboursement).